

Hướng dẫn sử dụng

IBE - Internet Booking Engine (IBE)
Configuration Hướng dẫn người dùng

MỤC LỤC

Core Interface Setup	04
-----------------------------	-----------

- Cấu hình Interface Type	04
---------------------------	----

- Cấu hình Interface Master	05
-----------------------------	----

- Cấu hình Interface Property	06
-------------------------------	----

- Cấu hình Interface Variable	07
-------------------------------	----

- Cấu hình Consent Setup	09
--------------------------	----

Thiết lập Booking Policy	10
---------------------------------	-----------

Áp dụng Booking Policy cho các mức giá	13
--	----

Thiết lập Contract cho IBE	14
-----------------------------------	-----------

Thiết lập Set Group Facilities	16
---------------------------------------	-----------

Thiết lập Facilities	18
-----------------------------	-----------

Thiết lập Room Type	20
----------------------------	-----------

Thiết lập Theme Config **23**

Thiết lập IBE Config Interface Payment Method **26**

Thiết lập Filter Config for IBE **27**

Thiết lập Contract Information **29**

Thiết lập IBE Policy **30**

1. Tổng quan

Cấu hình này giúp nhân viên thiết lập Internet Booking Engine (IBE) cho hoạt động khách sạn. Nó đảm bảo rằng IBE được tích hợp đúng cách với hệ thống của khách sạn để xử lý đặt phòng trực tuyến một cách hiệu quả. Ngoài ra, cấu hình này bao gồm thiết lập giao diện thanh toán để sử dụng 2C2P làm phương thức thanh toán trong IBE. Khi kích hoạt tích hợp này, khách có thể hoàn tất đặt phòng một cách liền mạch với thanh toán trực tuyến an toàn, trong khi nhân viên được hưởng lợi từ việc cập nhật chính xác và theo thời gian thực cho hồ sơ đặt phòng và tài chính của khách sạn.

2. Core Interface Setup

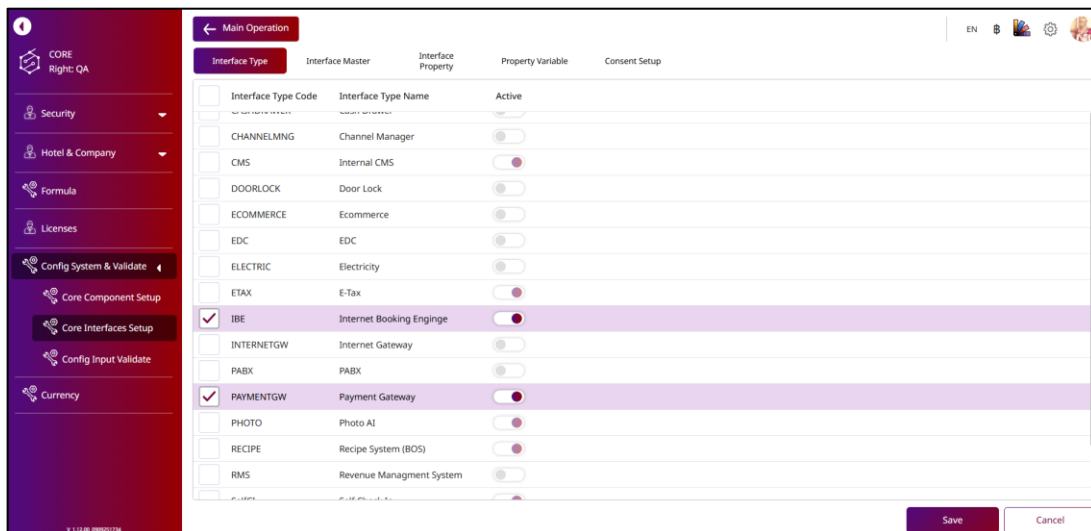
Có sẵn tại **CORE > Config System & Validate > Core Interface Setup**, cài đặt này cho phép khách sạn kích hoạt chức năng Interface Booking Engine (IBE) cùng với Internet Gateway. Khi được kích hoạt, IBE của khách sạn có thể chấp nhận đặt phòng trực tuyến và xử lý thanh toán an toàn thông qua cổng thanh toán được cấu hình (như 2C2P). Nhân viên cũng có thể thiết lập Consent Setup, định nghĩa các Điều khoản & Điều kiện và chính sách khách sạn mà khách cần đồng ý trước khi đặt phòng. Điều này đảm bảo trải nghiệm liền mạch cho khách cùng với việc tích hợp thời gian thực vào hệ thống khách sạn.

2.1 Cấu hình Interface Type

Cài đặt này cho phép khách sạn kích hoạt chức năng Interface Booking Engine (IBE) cùng với Internet Gateway. Khi được kích hoạt, nó mang đến cho khách trải nghiệm đặt phòng trực tuyến liền mạch, đồng thời đảm bảo việc tích hợp chính xác và theo thời gian thực với hệ thống đặt phòng và hồ sơ tài chính của khách sạn.

Để thực hiện tác vụ:

1. Chọn **Internal Booking Engine** và bật công tắc để kích hoạt Interface Type Name này.
2. Chọn **Payment Gateway** và bật công tắc để kích hoạt Interface Type Name này.
3. Nhấn **Save** để áp dụng các thay đổi.

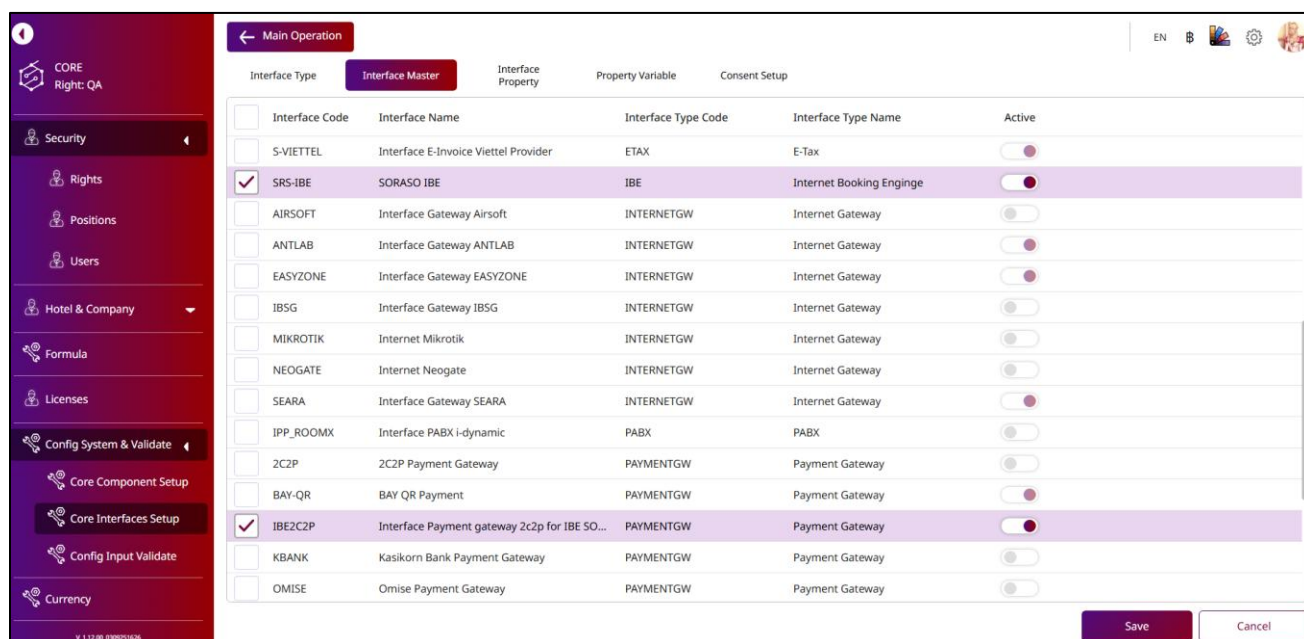


2.2 Cấu hình Interface Master

Chức năng này cho phép nhân viên kích hoạt SORASO IBE và cấu hình 2C2P Payment Gateway để sử dụng với SORASO IBE. Khi kích hoạt giao diện này, Internet Booking Engine sẽ hoạt động đầy đủ, cho phép khách đặt phòng trực tuyến và hoàn tất thanh toán an toàn thông qua cổng 2C2P được tích hợp.

Để thực hiện tác vụ:

1. Chọn **SORASO IBE** và bật công tắc để kích hoạt Interface Name này.
2. Chọn **Interface Payment Gateway 2C2P for SORASO IBE** và bật công tắc để kích hoạt Interface Name này.
3. Nhấn **Save** để áp dụng các thay đổi.



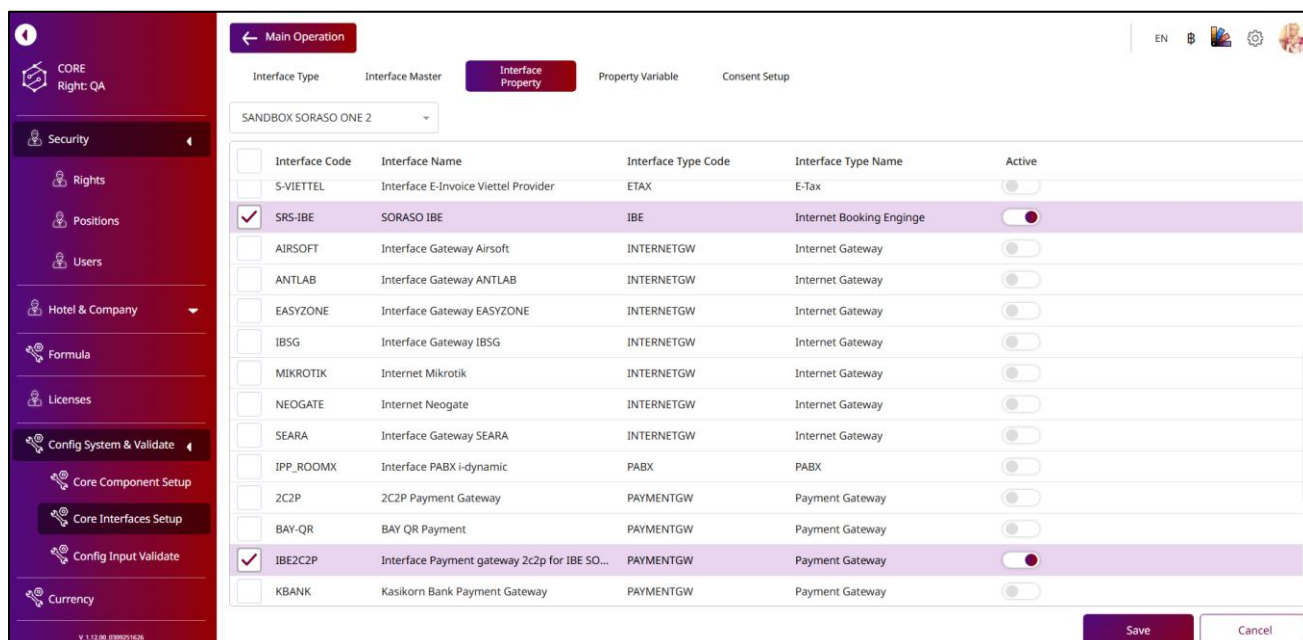
Interface Code	Interface Name	Interface Type Code	Interface Type Name	Active
S-VIETTEL	Interface E-Invoice Viettel Provider	ETAX	E-Tax	☐
☒	SRS-IBE SORASO IBE	IBE	Internet Booking Engine	☒
AIRSOFT	Interface Gateway Airsoft	INTERNETGW	Internet Gateway	☐
ANTLAB	Interface Gateway ANTLAB	INTERNETGW	Internet Gateway	☐
EASYZONE	Interface Gateway EASYZONE	INTERNETGW	Internet Gateway	☐
IBSG	Interface Gateway IBSG	INTERNETGW	Internet Gateway	☐
MIKROTIK	Internet Mikrotik	INTERNETGW	Internet Gateway	☐
NEOGATE	Internet Neogate	INTERNETGW	Internet Gateway	☐
SEARA	Interface Gateway SEARA	INTERNETGW	Internet Gateway	☐
IPP_ROOMX	Interface PABX i-dynamic	PABX	PABX	☐
2C2P	2C2P Payment Gateway	PAYMENTGW	Payment Gateway	☐
BAY-QR	BAY QR Payment	PAYMENTGW	Payment Gateway	☐
☒	IBE2C2P Interface Payment gateway 2c2p for IBE SO...	PAYMENTGW	Payment Gateway	☒
KBANK	Kasikorn Bank Payment Gateway	PAYMENTGW	Payment Gateway	☐
OMISE	Omise Payment Gateway	PAYMENTGW	Payment Gateway	☐

2.3 Cấu hình Interface Property

Chức năng này cho phép nhân viên kích hoạt SORASO IBE và cấu hình 2C2P Payment Gateway cho một khách sạn cụ thể trong hệ thống IBE. Khi được kích hoạt, Internet Booking Engine sẽ sẵn sàng sử dụng, cho phép khách đặt phòng trực tuyến và thanh toán an toàn thông qua tích hợp 2C2P.

Để thực hiện tác vụ:

1. Chọn **Hotel**.
2. Chọn **SORASO IBE** và bật công tắc để kích hoạt Interface Name này.
3. Chọn **Interface Payment Gateway 2C2P for SORASO IBE** và bật công tắc để kích hoạt Interface Name này.
4. Nhấn **Save** để áp dụng các thay đổi.



The screenshot shows the 'Interface Property' configuration window for 'SANDBOX SORASO ONE 2'. The table below represents the data visible in the interface:

Interface Code	Interface Name	Interface Type Code	Interface Type Name	Active	
S-VIETTEL	Interface E-Invoice Viettel Provider	ETAX	E-Tax	☐	
☒	SRS-IBE	SORASO IBE	IBE	Internet Booking Enginge	☒
AIRSOFT	Interface Gateway Airsoft	INTERNETGW	Internet Gateway	☐	
ANTLAB	Interface Gateway ANTLAB	INTERNETGW	Internet Gateway	☐	
EASYZONE	Interface Gateway EASYZONE	INTERNETGW	Internet Gateway	☐	
IBSG	Interface Gateway IBSG	INTERNETGW	Internet Gateway	☐	
MIKROTIK	Internet Mikrotik	INTERNETGW	Internet Gateway	☐	
NEOGATE	Internet Neogate	INTERNETGW	Internet Gateway	☐	
SEARA	Interface Gateway SEARA	INTERNETGW	Internet Gateway	☐	
IPP_ROOMX	Interface PABX i-dynamic	PABX	PABX	☐	
2C2P	2C2P Payment Gateway	PAYMENTGW	Payment Gateway	☐	
BAY-QR	BAY QR Payment	PAYMENTGW	Payment Gateway	☐	
☒	IBE2C2P	Interface Payment gateway 2c2p for IBE SO...	PAYMENTGW	Payment Gateway	☒
KBANK	Kasikorn Bank Payment Gateway	PAYMENTGW	Payment Gateway	☐	

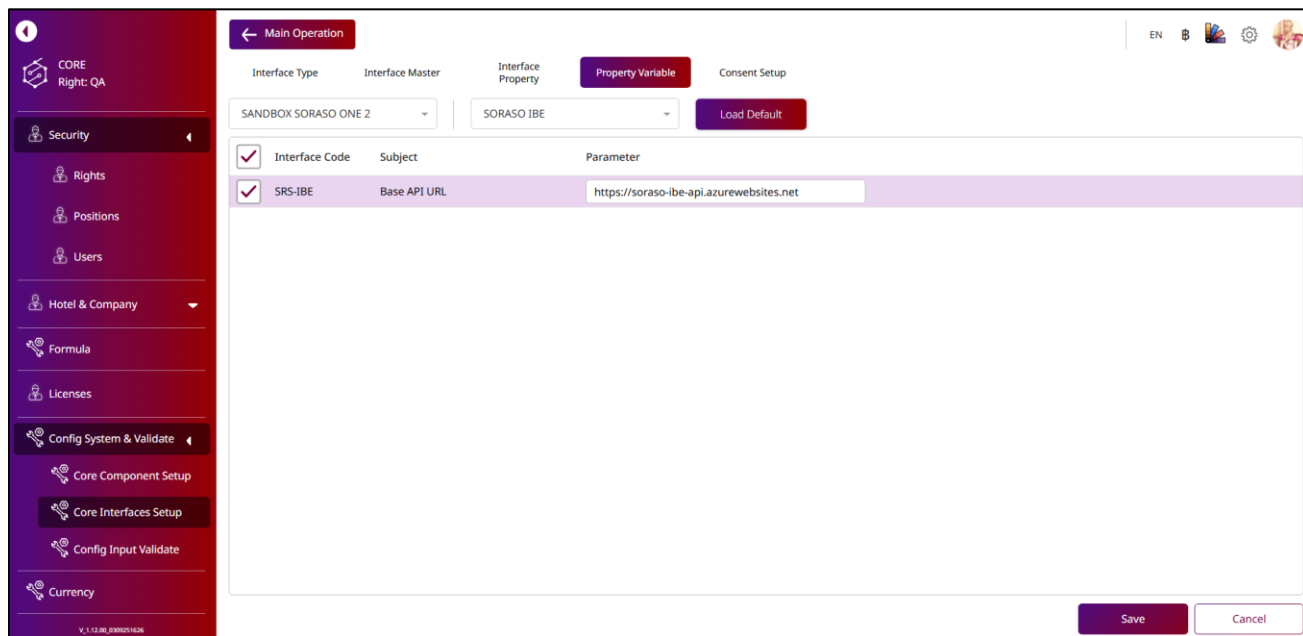
Lưu ý: Đảm bảo rằng cả SORASO IBE và 2C2P Payment Gateway cho SORASO IBE đều đã được kích hoạt cho khách sạn trước khi sử dụng.

2.4 Cấu hình Property Variable

Chức năng này cho phép nhân viên cấu hình API cơ bản cho Internet Booking Engine (IBE) và thiết lập 2C2P Payment Gateway cho SORASO IBE. Cấu hình đúng cách đảm bảo rằng IBE có thể giao tiếp liền mạch với hệ thống của khách sạn và xử lý thanh toán trực tuyến an toàn thông qua tích hợp 2C2P.

Để thực hiện tác vụ:

1. Chọn **Hotel**.
2. Chọn giao diện là **SORASO IBE**.
3. Nhấn **Load Default** để tải thông tin mặc định của SORASO IBE.
4. Nhập **IBE API URL** của bạn.
5. Nhấn **Save** để áp dụng các thay đổi cho giao diện SORASO IBE.

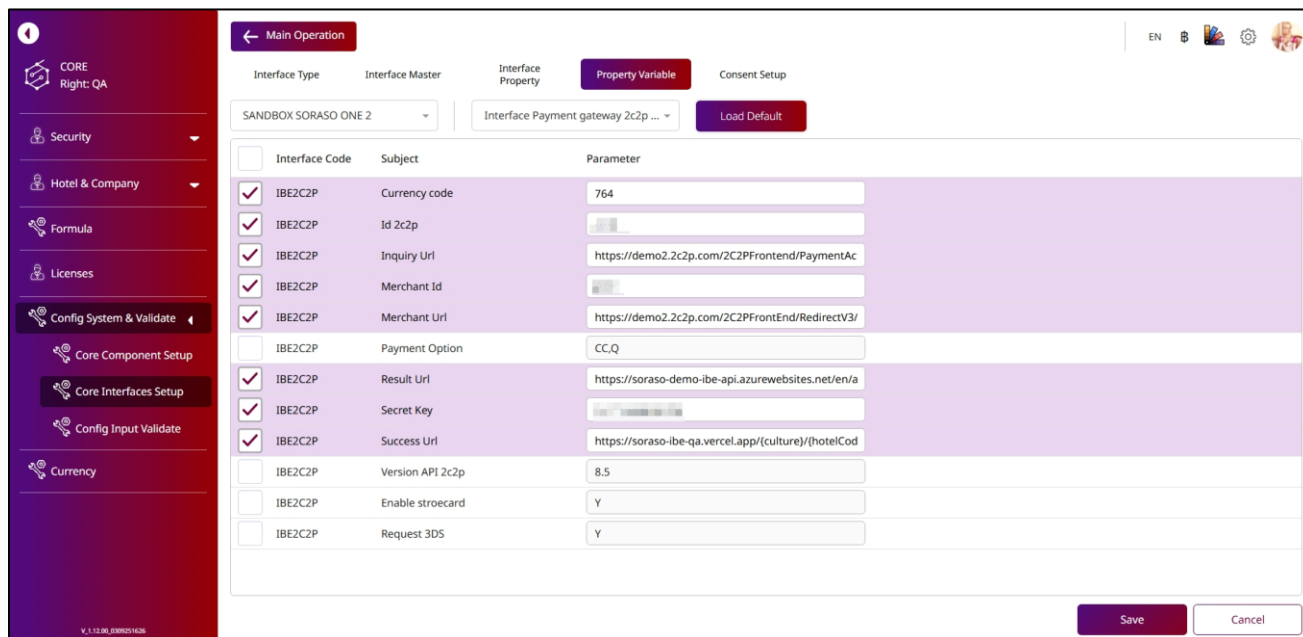


The screenshot displays the 'Main Operation' tab in the SORASO IBE configuration interface. The left sidebar shows a navigation menu with categories like 'CORE Right QA', 'Security', 'Hotel & Company', and 'Config System & Validate'. The main area is titled 'Main Operation' and contains several tabs: 'Interface Type', 'Interface Master', 'Interface Property', 'Property Variable' (selected), and 'Consent Setup'. Below these tabs, there are dropdown menus for 'Interface Type' (set to 'SANDBOX SORASO ONE 2') and 'Interface Master' (set to 'SORASO IBE'). A 'Load Default' button is visible. The main table lists configuration items with checkboxes, interface codes, subjects, and parameters.

☒	Interface Code	Subject	Parameter
☒	SRS-IBE	Base API URL	https://soraso-ibe-api.azurewebsites.net

At the bottom right, there are 'Save' and 'Cancel' buttons.

6. Chọn giao diện là **Interface Payment Gateway 2C2P for SORASO IBE**.
7. Nhấn **Load Default** để tải thông tin mặc định của Interface Payment Gateway 2C2P cho SORASO IBE.
8. Nhập **Currency Code** của bạn. Mặc định là Baht (THB), nhưng bạn có thể thay đổi sang bất kỳ loại tiền tệ nào khác. Tham khảo [tài liệu Mã tiền tệ 2C2P](#).
9. Nhập **ID 2C2P** và **Merchant ID** theo tài khoản 2C2P của bạn.
10. Thiết lập **Inquiry URL**
 - Môi trường Demo: <https://demo2.2c2p.com/2C2PFrontend/PaymentActionV2/PaymentProcess.aspx>
 - Môi trường Production: <https://t.2c2p.com/PaymentActionV2/PaymentProcess.aspx>
11. Thiết lập Merchant URL:
 - Môi trường Demo: <https://demo2.2c2p.com/2C2PFrontEnd/RedirectV3/payment>
 - Môi trường Production: <https://t.2c2p.com/RedirectV3/payment>
12. Thiết lập **Result URL** thành **IBE API URL** của bạn, theo sau bởi **/en/api/v1/Payment/2c2p/Notify**
Ví dụ: <https://soraso-demo-ibe-api.azurewebsites.net/en/api/v1/Payment/2c2p/Notify>
13. Nhập **Secret Key** từ tài khoản 2C2P của bạn.
14. Thiết lập **Success URL** thành IBE UI API của bạn, theo sau bởi **/culture}/{hotelCode}/payment/redirect?id={confirmNo}**
Ví dụ: <https://soraso-ibe-qa.vercel.app/{culture}/{hotelCode}/payment/redirect?id={confirmNo}>
15. Nhấn **Save** để áp dụng các thay đổi cho giao diện Payment Gateway 2C2P cho SORASO IBE.



Interface Code	Subject	Parameter
☒	IBE2C2P	Currency code
☒	IBE2C2P	Id 2c2p
☒	IBE2C2P	Inquiry Url
☒	IBE2C2P	Merchant Id
☒	IBE2C2P	Merchant Url
☐	IBE2C2P	Payment Option
☒	IBE2C2P	Result Url
☒	IBE2C2P	Secret Key
☒	IBE2C2P	Success Url
☐	IBE2C2P	Version API 2c2p
☐	IBE2C2P	Enable stroecard
☐	IBE2C2P	Request 3DS

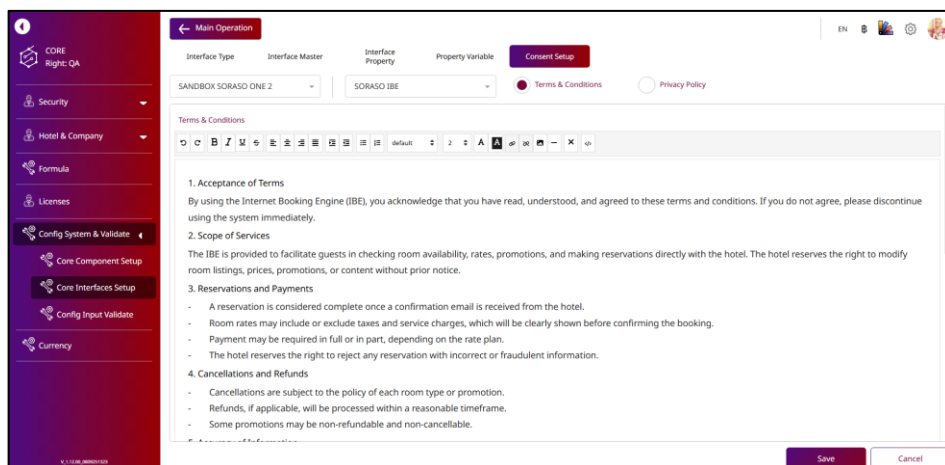
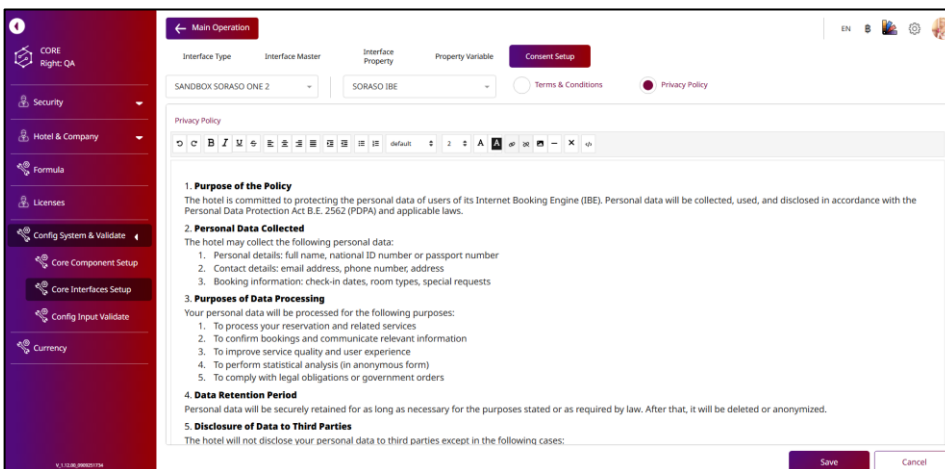
Lưu ý: Đảm bảo rằng giao diện 2C2P, môi trường, tiền tệ, ID và URL đã được thiết lập chính xác. Nhấn Save và test để xác nhận tích hợp thanh toán hoạt động đúng cách.

2.5 Cấu hình Consent Setup

Chức năng này cho phép nhân viên cấu hình Consent Setup, trong đó định nghĩa Điều khoản & Điều kiện và Chính sách bảo mật được hiển thị cho khách trong quá trình đặt phòng hoặc đặt dịch vụ. Khách phải xem xét và đồng ý với các điều khoản này trước khi hoàn tất giao dịch. Nội dung được cấu hình sẽ xuất hiện trong cửa sổ pop-up Điều khoản & Điều kiện khi đặt phòng và trong cửa sổ pop-up Chính sách bảo mật trong trang hồ sơ khách trên trang web IBE. Điều này đảm bảo khách được thông tin đầy đủ về chính sách khách sạn và yêu cầu bảo mật dữ liệu trước khi hoàn tất việc đặt phòng.

Để thực hiện tác vụ:

1. Chọn **Hotel**.
2. Chọn giao diện là **SORASO IBE**.
3. Hệ thống sẽ mặc định vào phần **Terms & Conditions**. Nhập Điều khoản & Điều kiện của khách sạn và điều chỉnh định dạng đoạn văn theo nhu cầu.
4. Chọn **Privacy Policy**, nhập Chính sách bảo mật của khách sạn và chỉnh sửa định dạng đoạn văn theo nhu cầu.
5. Nhấn **Save** để áp dụng các thay đổi cho giao diện SORASO IBE.

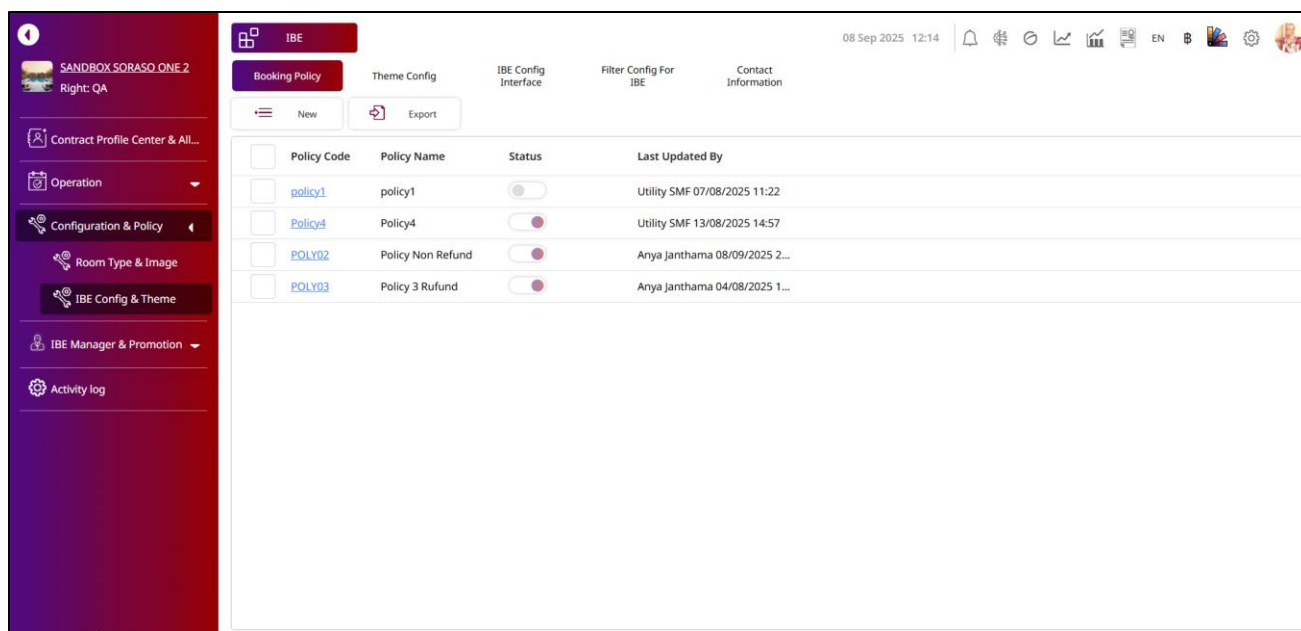



3. Thiết lập Booking Policy

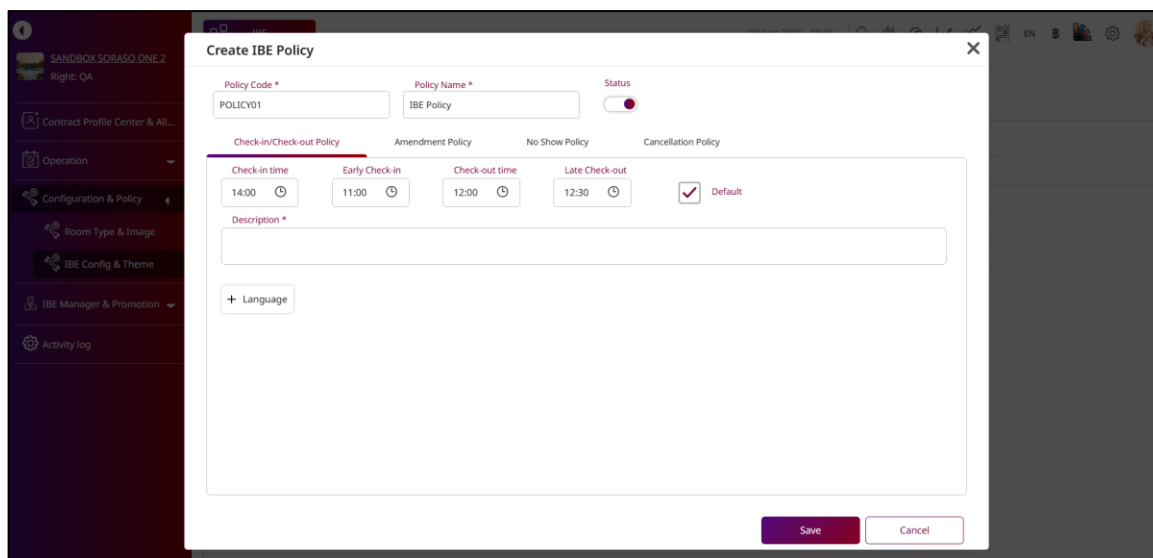
Có sẵn tại **Business Type IBE > Configuration & Policy > IBE Config & Theme > Booking Policy**, Chức năng này cho phép nhân viên cấu hình Booking Policy áp dụng cho các mức giá trong các đặt phòng được thực hiện qua Internet Booking Engine (IBE). Các chính sách này xác định các điều kiện chính như Chính sách Check-In/Check-Out, Chính sách Sửa đổi, Chính sách No-Show, và Chính sách Hủy. Bằng cách thiết lập Booking Policy, khách sạn đảm bảo khách được thông tin rõ ràng về các quy định điều chỉnh đặt phòng. Điều này giúp giảm thiểu hiểu lầm, bảo vệ doanh thu và duy trì tính nhất quán trên tất cả các đặt phòng trực tuyến.

Để thực hiện tác vụ:

1. Nhấn **New** – Hệ thống sẽ hiển thị cửa sổ pop-up Create IBE Policy.
2. Nhập **Policy Code** và **Policy Name**.
3. Chính sách Check-in/Check-out:
 - **Check-in Time** – Chọn thời gian để đặt làm giờ nhận phòng.
 - **Early Check-in** – Chọn thời gian để đặt làm giờ nhận phòng sớm.
 - **Check-out Time** – Chọn thời gian để đặt làm giờ trả phòng.
 - **Late Check-out** – Chọn thời gian để đặt làm giờ trả phòng trễ.
 - **Description** – Nhập mô tả cho Chính sách Check-in/Check-out.
4. Nhấn **Default** – Cho phép hệ thống hiển thị Chính sách Check-in/Check-out trên IBE.

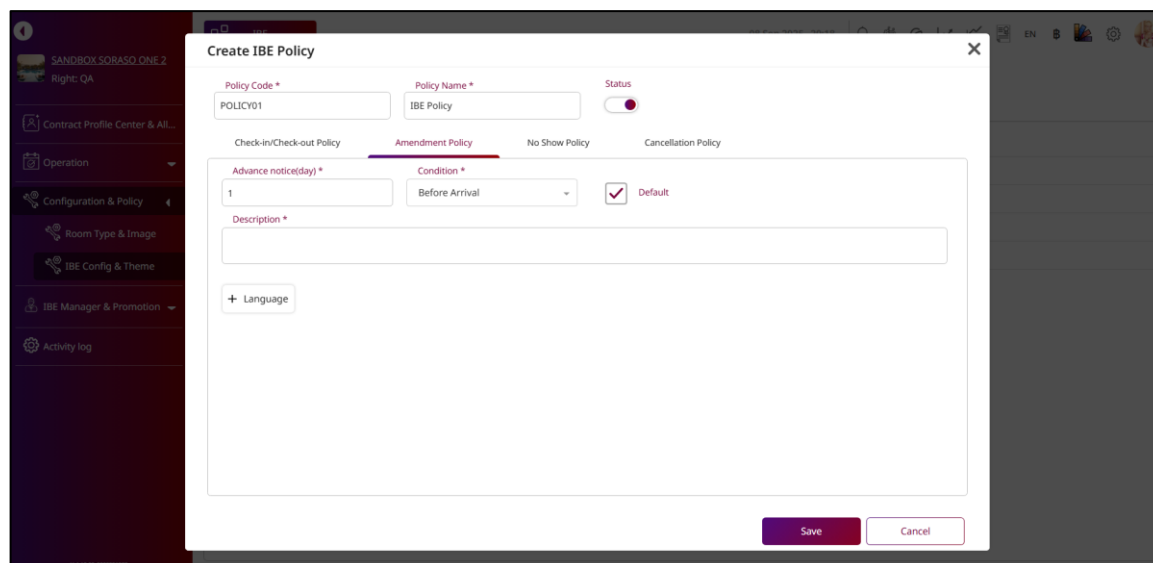


Policy Code	Policy Name	Status	Last Updated By
policy1	policy1	☐	Utility SMF 07/08/2025 11:22
Policy4	Policy4	☐	Utility SMF 13/08/2025 14:57
POLY02	Policy Non Refund	☐	Anya janthama 08/09/2025 2...
POLY03	Policy 3 Rufund	☐	Anya janthama 04/08/2025 1...



The screenshot shows the 'Create IBE Policy' dialog box with the 'Check-in/Check-out Policy' tab selected. The 'Policy Code' is 'POLICY01' and the 'Policy Name' is 'IBE Policy'. The 'Status' is 'On'. The 'Check-in time' is '14:00', 'Early Check-in' is '11:00', 'Check-out time' is '12:00', and 'Late Check-out' is '12:30'. The 'Default' checkbox is checked. The 'Description' field is empty. The 'Language' dropdown is set to '+ Language'. The 'Save' and 'Cancel' buttons are at the bottom right.

5. Nhấn tab **Amendment Policy**.
6. Amendment Policy:
Advance Notice (day) – Nhập số ngày cần thông báo trước.
Condition – Chọn một điều kiện.
Description – Nhập mô tả cho Amendment Policy.
7. Nhấn **Default** – Cho phép hệ thống hiển thị Amendment Policy trên IBE.

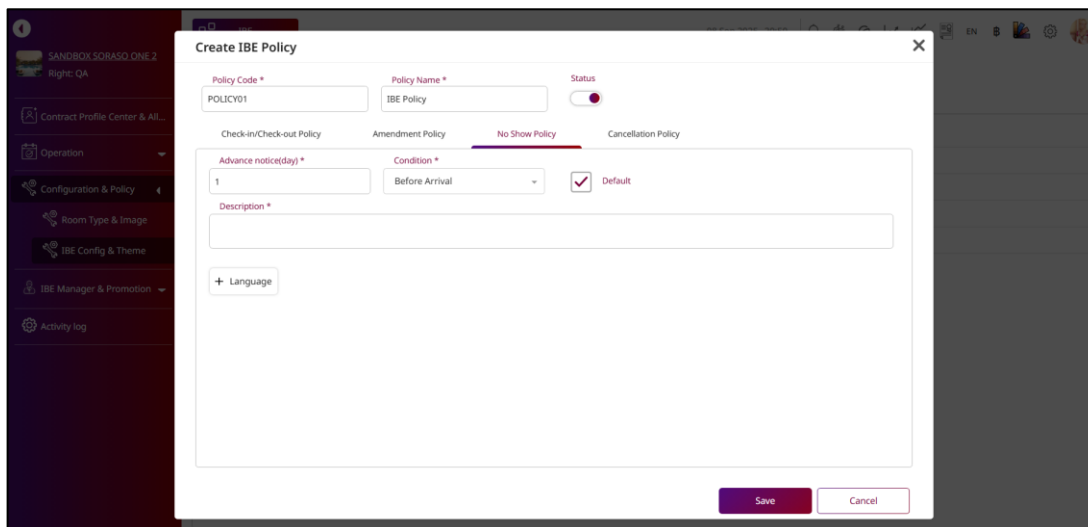


The screenshot shows the 'Create IBE Policy' dialog box with the 'Amendment Policy' tab selected. The 'Policy Code' is 'POLICY01' and the 'Policy Name' is 'IBE Policy'. The 'Status' is 'On'. The 'Advance notice(day)' is '1', 'Condition' is 'Before Arrival', and the 'Default' checkbox is checked. The 'Description' field is empty. The 'Language' dropdown is set to '+ Language'. The 'Save' and 'Cancel' buttons are at the bottom right.

8. Nhấn tab **No Show Policy**.
9. No Show Policy:
Advance Notice (day) – Nhập số ngày cần thông báo trước.
Condition – Chọn một điều kiện.
Description – Nhập mô tả cho No Show Policy.

10. Nhấn **Default** – Cho phép hệ thống hiển thị No Show Policy trên IBE.

11. Nhấn tab **Cancellation Policy**.



12. Cancellation Policy:

Advance Notice (day) – Chọn số ngày cần thông báo trước.

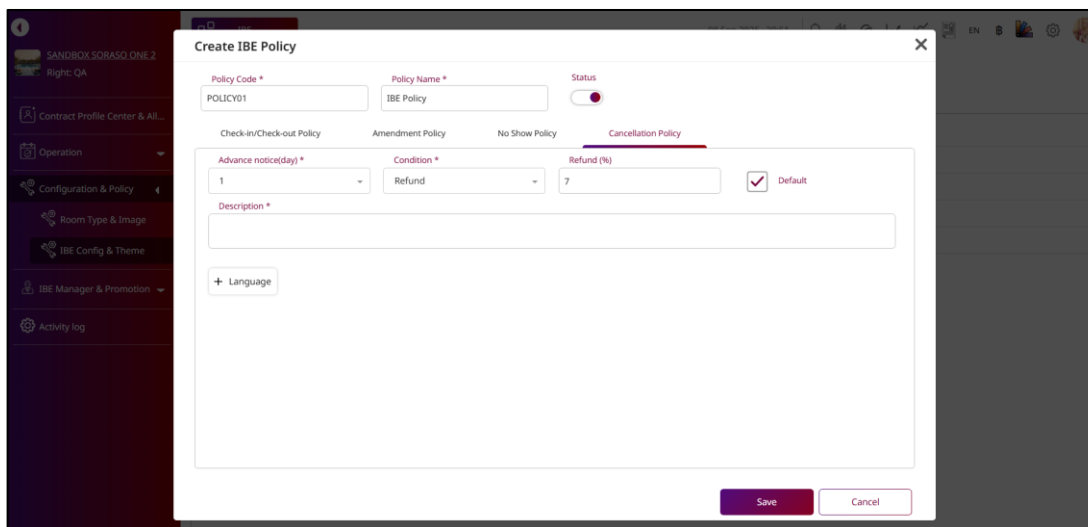
Condition – Chọn một điều kiện; nếu chọn Refund, hệ thống sẽ cho phép bạn nhập **Refund (%)**.

Description – Nhập mô tả cho Cancellation Policy.

13. Nhấn **Default** – Cho phép hệ thống hiển thị Cancellation Policy trên IBE.

14. Nếu bạn muốn thêm chính sách bằng ngôn ngữ khác, nhấn **+ Language** và nhập mô tả bằng ngôn ngữ mong muốn.

15. Nhấn **Save** để tạo Booking Policy mới.



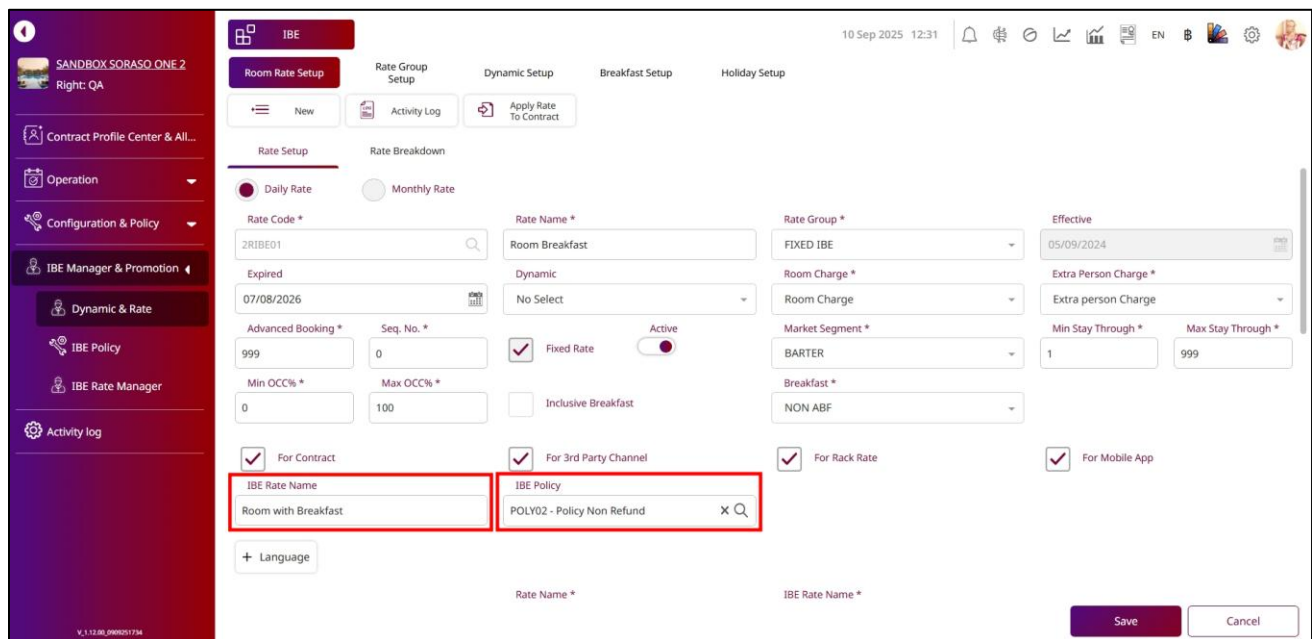
Lưu ý: Booking Policy chỉ áp dụng khi được sử dụng trong Rate đã chọn.

4. Áp dụng Booking Policy cho các mức giá

Có sẵn tại **Business Type IBE > IBE Manager & Promotion > Dynamic & Rate**, Chức năng này cho phép nhân viên áp dụng Booking Policy đã được định sẵn cho các Rate cụ thể trong Internet Booking Engine (IBE). Bằng cách liên kết các chính sách như quy định Check-In/Check-Out, điều kiện Amendment, xử lý No-Show, và điều khoản Cancellation với một Rate, khách sạn đảm bảo khách nhìn thấy các quy định rõ ràng và nhất quán trong quá trình đặt phòng. Việc áp dụng Booking Policy cho các Rate giúp duy trì tính minh bạch, giảm rủi ro tranh chấp, và đảm bảo mọi đặt phòng tuân theo quy định hoạt động và tài chính của khách sạn.

Để thực hiện tác vụ:

1. Chọn một **Rate** hiện có để sử dụng trên IBE hoặc tạo một rate mới.
2. Nhập **IBE Rate Name**, tên này sẽ được hiển thị trên IBE.
3. Nhấn biểu tượng **Search** trong trường **IBE Policy**.
4. Chọn một **Booking Policy** từ cửa sổ pop-up IBE Policy.
5. Nhấn **Save** để áp dụng Booking Policy đã chọn cho rate.



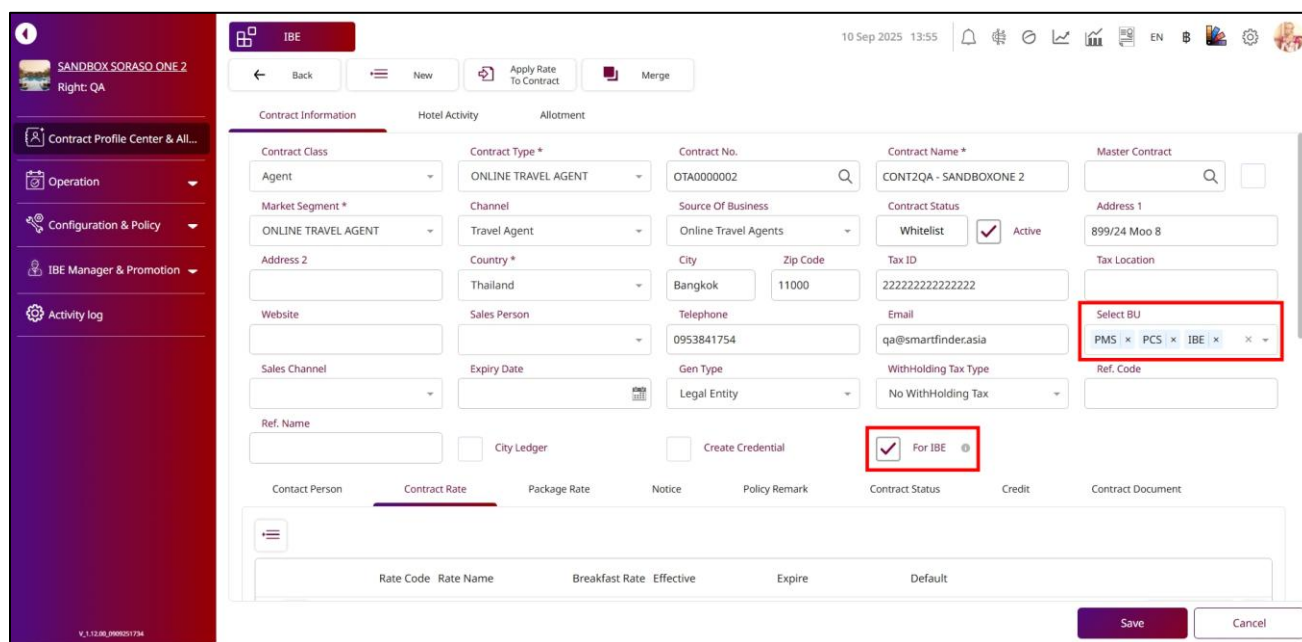
Lưu ý: Luôn xác minh rằng Booking Policy đúng đã được liên kết với từng Rate Plan để tránh sự không nhất quán trong các đặt phòng của khách.

5. Thiết lập Contract for IBE

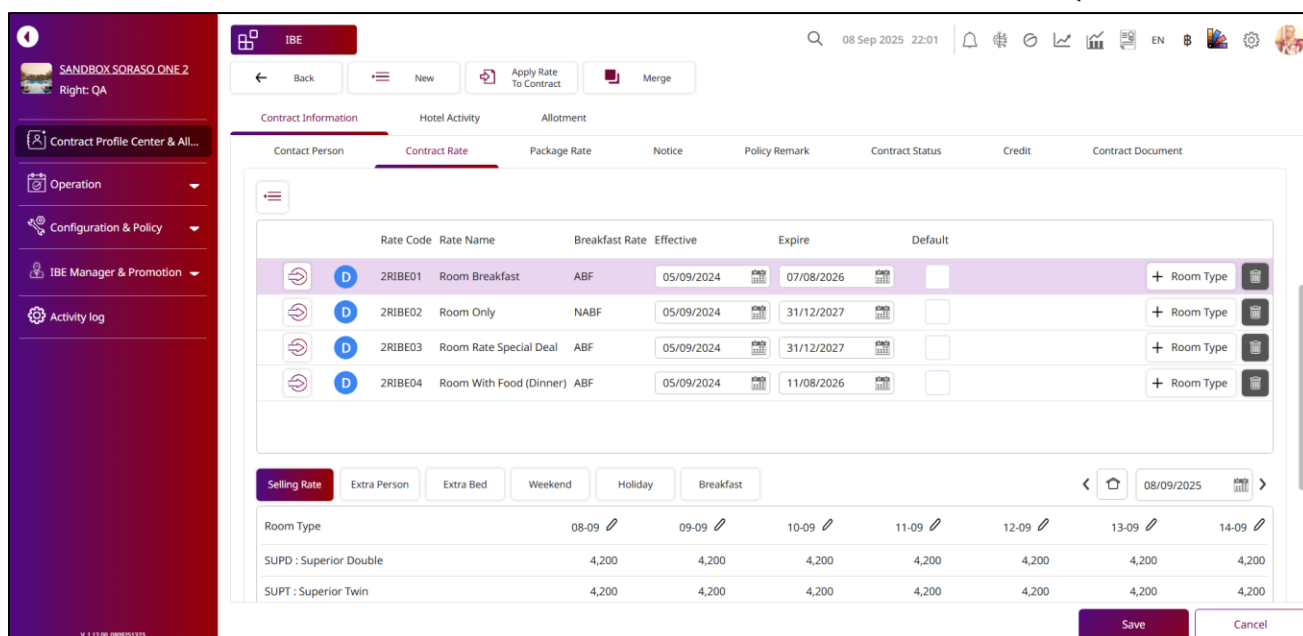
Có sẵn tại **Business Type IBE > Contract Profile Center & Allotment**, Chức năng này cho phép nhân viên cấu hình và gán Contract để sử dụng trong Internet Booking Engine (IBE). Một Contract xác định các điều khoản thỏa thuận như Rate, tình trạng phòng và điều kiện đặt phòng sẽ được áp dụng cho các đặt phòng trực tuyến qua IBE, và chỉ có thể áp dụng một Contract tại một thời điểm để đảm bảo tính nhất quán trong cách hiển thị Rate và Booking Policy cho khách, đồng thời ngăn ngừa xung đột giữa nhiều thỏa thuận.

Để thực hiện tác vụ:

1. Chọn một **Contract** hiện có để sử dụng trên IBE hoặc nhấn **New** để tạo hợp đồng mới.
2. Điền thông tin hợp đồng. Phần quan trọng là chọn BU có bao gồm **IBE BU**. Sau khi chọn, hệ thống sẽ hiển thị tùy chọn **For IBE**.
3. Nhấn vào ô chọn **For IBE** để đánh dấu hợp đồng này cho IBE.



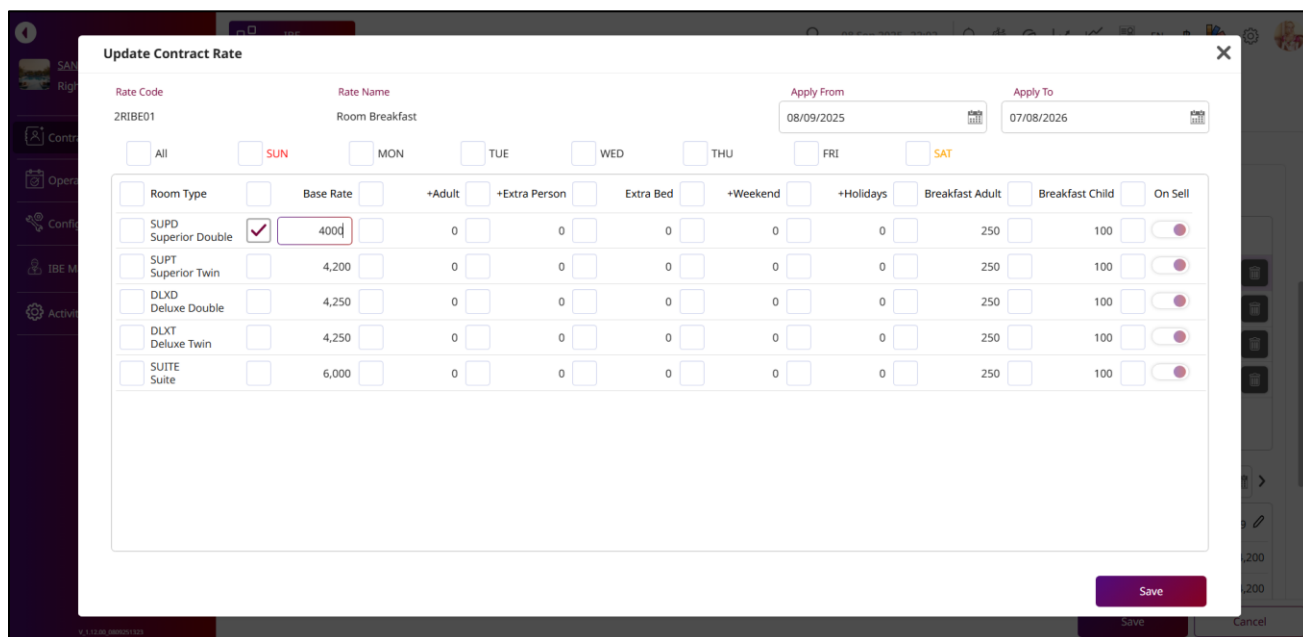
4. Nhấn **Contract Rate**.
5. Nhấn biểu tượng **Add** và chọn một Rate từ Rate pop-up để liên kết với hợp đồng này cho việc sử dụng trên IBE.
6. Để chỉnh sửa giá rate, nhấn biểu tượng **Select & Go** để mở rate bạn muốn chỉnh sửa.
7. Nhấn biểu tượng Edit để xem giá theo từng ngày. Cửa sổ pop-up Update Contract Rate sẽ hiển thị.



Rate Code	Rate Name	Breakfast Rate	Effective	Expire	Default
2RIBE01	Room Breakfast	ABF	05/09/2024	07/08/2026	
2RIBE02	Room Only	NABF	05/09/2024	31/12/2027	
2RIBE03	Room Rate Special Deal	ABF	05/09/2024	31/12/2027	
2RIBE04	Room With Food (Dinner)	ABF	05/09/2024	11/08/2026	

Room Type	08-09	09-09	10-09	11-09	12-09	13-09	14-09
SUPD : Superior Double	4,200	4,200	4,200	4,200	4,200	4,200	4,200
SUPT : Superior Twin	4,200	4,200	4,200	4,200	4,200	4,200	4,200

- Chọn **Base Rate** và cập nhật giá theo loại phòng. Đặt ngày hiệu lực bằng cách sử dụng các trường **Apply From** và **Apply To**.
- Nhấn **Save** trong cửa sổ pop-up Update Contract Rate. Nếu giá cập nhật thấp hơn Base Rate, hệ thống sẽ hiển thị phần trăm chiết khấu để lưu mức giá này trên IBE.
- Nhấn **Save** để xác nhận và áp dụng các thay đổi.



Rate Code	Rate Name	Apply From	Apply To
2RIBE01	Room Breakfast	08/09/2025	07/08/2026

Room Type	Base Rate	+Adult	+Extra Person	Extra Bed	+Weekend	+Holidays	Breakfast Adult	Breakfast Child	On Sell
SUPD Superior Double	4000	0	0	0	0	0	250	100	
SUPT Superior Twin	4,200	0	0	0	0	0	250	100	
DLKD Deluxe Double	4,250	0	0	0	0	0	250	100	
DLXT Deluxe Twin	4,250	0	0	0	0	0	250	100	
SUITE Suite	6,000	0	0	0	0	0	250	100	

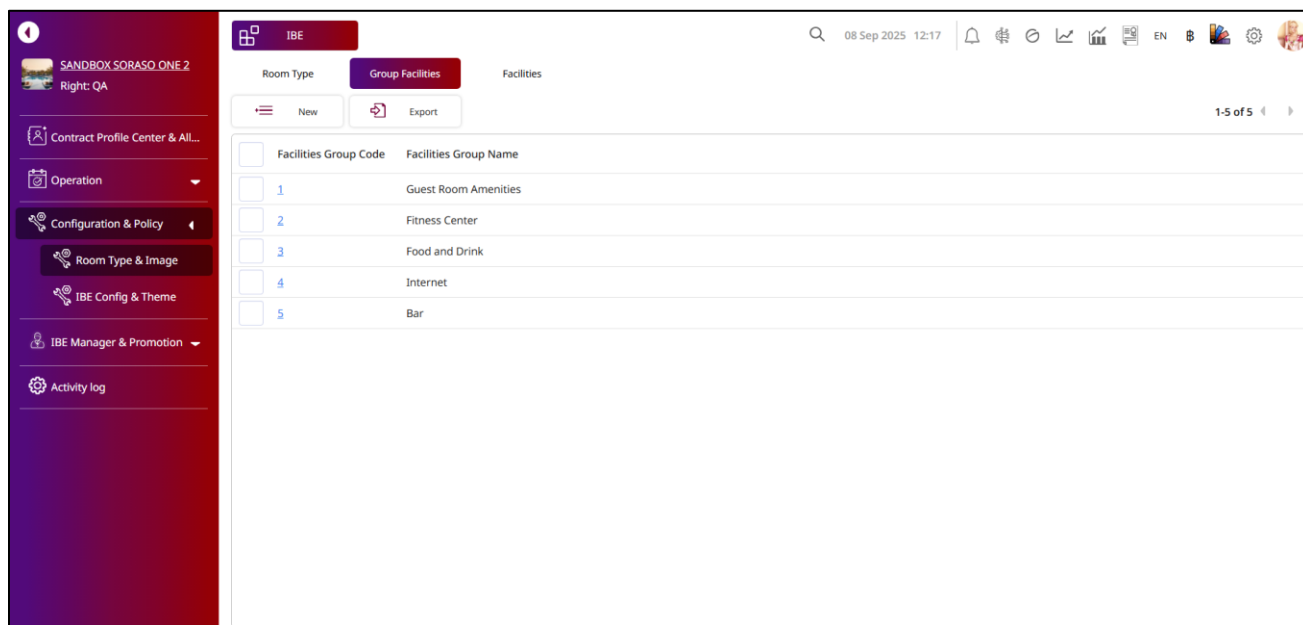
Lưu ý: Chỉ có thể áp dụng một Contract cho IBE tại một thời điểm. Hãy đảm bảo rằng Contract đúng và mới nhất được chọn để tránh sự không nhất quán trong Rate và Booking Policy.

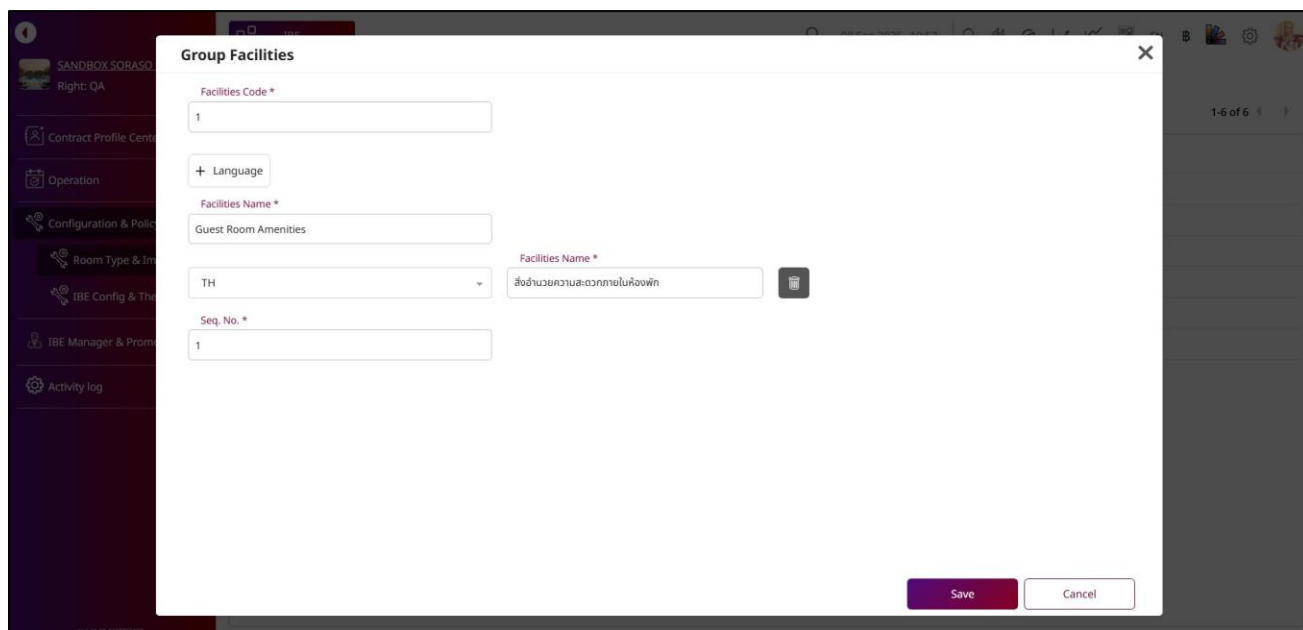
6. Thiết lập Group Facilities

Có sẵn tại **Business Type IBE > Configuration & Policy > Room Type & Image > Group Facilities**, Chức năng này cho phép nhân viên cấu hình các tiện ích và cơ sở vật chất được chia sẻ trong toàn bộ nhóm khách sạn, chẳng hạn như hồ bơi, phòng gym, nhà hàng hoặc phòng họp. Việc thiết lập Group Facilities đảm bảo thông tin nhất quán trên Internet Booking Engine (IBE) và các nền tảng dành cho khách khác, cải thiện trải nghiệm đặt phòng và giữ chi tiết về tiện ích được chuẩn hóa trên tất cả các khách sạn.

Để thực hiện tác vụ:

1. Nhấn **New**.
2. Nhập **Facilities Code**.
3. Nhập **Facilities Name**.
4. Nhập **Seq No**.
5. Để thêm ngôn ngữ khác, nhấn **+ Language**, chọn ngôn ngữ bạn muốn thêm và nhập Facilities Name bằng ngôn ngữ đó.
6. Nhấn **Save** để tạo một Group Facilities.





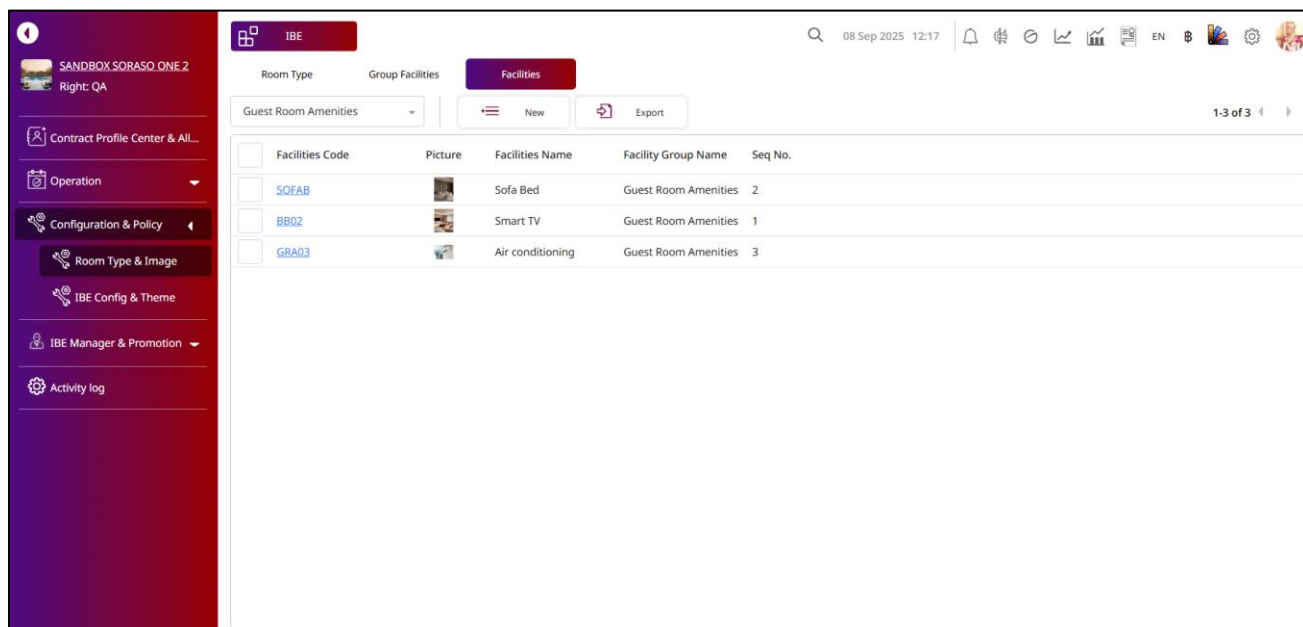
Lưu ý: Group Facilities sẽ được tạo như một danh sách chính và sau đó có thể được gán cho các Room Type hoặc Package cụ thể để hiển thị trên IBE.

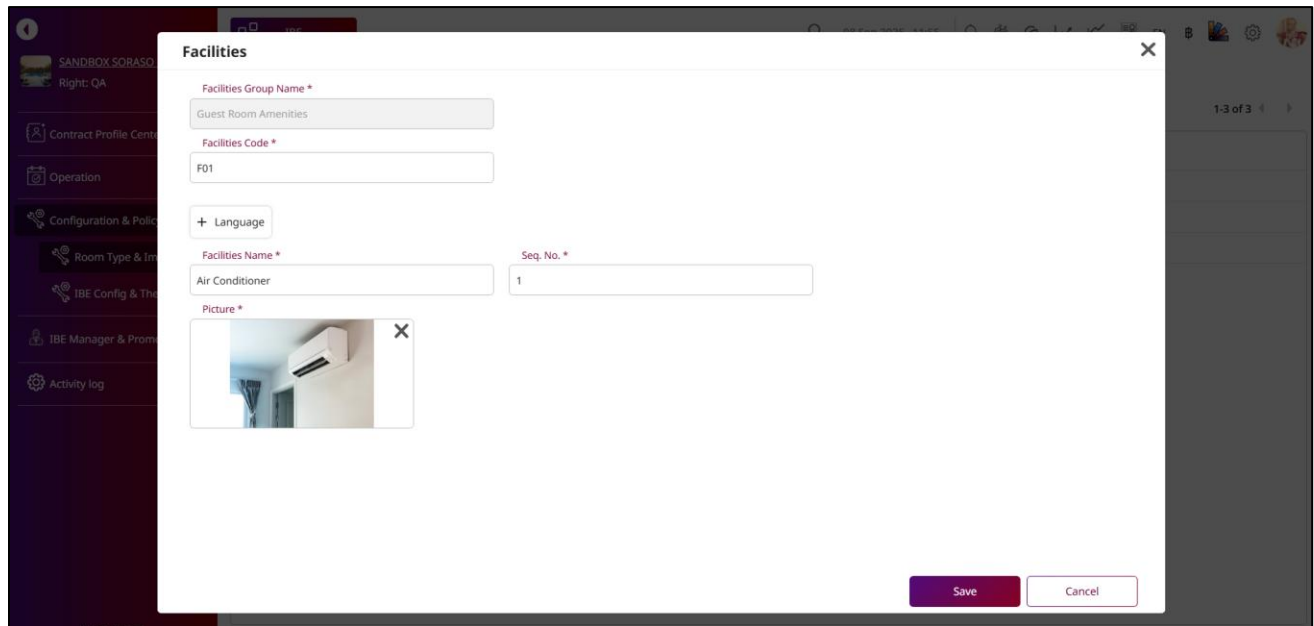
7. Thiết lập Facilities

Có sẵn tại **Business Type IBE > Configuration & Policy > Room Type & Image > Facilities**, Chức năng này cho phép nhân viên cấu hình Property-level Facilities trong Group Facilities, chẳng hạn như hồ bơi, phòng gym, nhà hàng hoặc bãi đậu xe. Bằng cách quản lý các tiện ích ở cấp độ khách sạn, khách sạn đảm bảo rằng khách nhìn thấy các tiện ích chính xác và cụ thể cho từng địa điểm trên Internet Booking Engine (IBE) và các nền tảng dành cho khách. Điều này mang đến cho khách sự mong đợi rõ ràng và nâng cao trải nghiệm đặt phòng bằng cách hiển thị chính xác những gì có tại khách sạn đã chọn.

Để thực hiện tác vụ:

1. Chọn một **Group Facilities**.
2. Nhấn **New**.
3. Facilities Group Name sẽ mặc định theo Group Facilities bạn đã chọn và không thể chỉnh sửa.
4. Nhập **Facilities Code**.
5. Nhập **Facilities Name**.
6. Nhập **Seq No**.
7. Để thêm ngôn ngữ khác, nhấn **+ Language**, chọn ngôn ngữ bạn muốn thêm và nhập Facilities Name bằng ngôn ngữ đó.
8. Nhấn **Save** để tạo một Facilities.





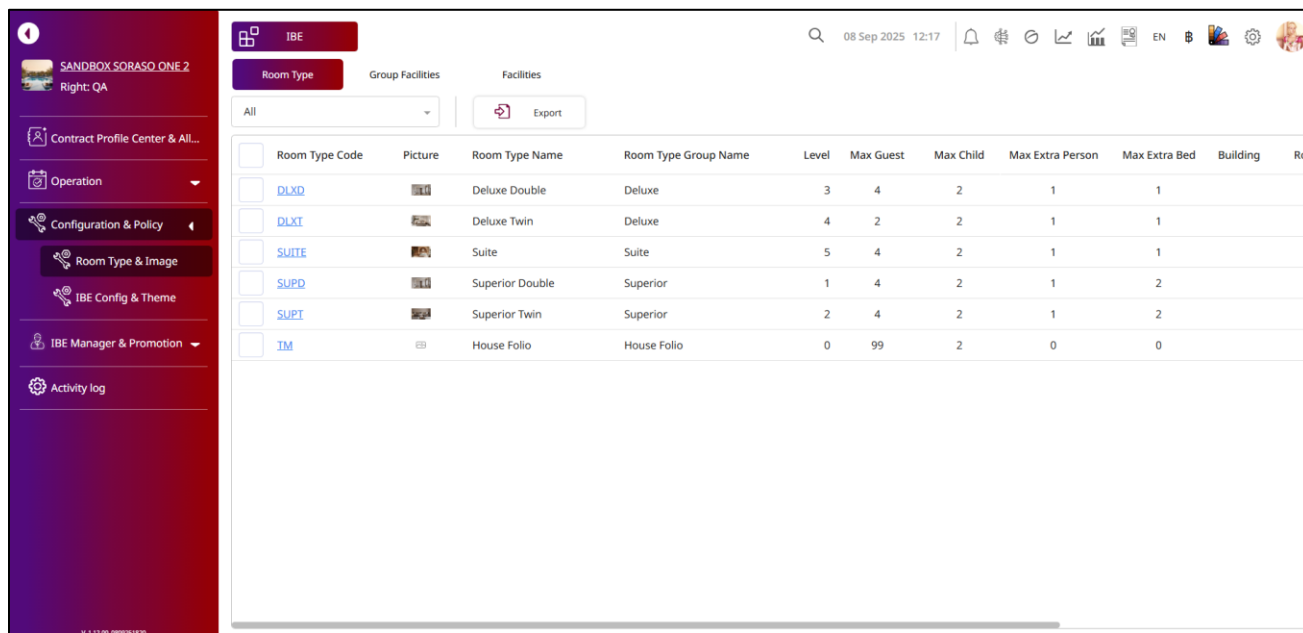
Lưu ý: Các Facilities được tạo trong Group Facilities sẽ tuân theo thứ tự số thứ tự (Seq No.) và sẽ được hiển thị tương ứng trên IBE.

8. Thiết lập Room Type

Có sẵn tại **Business Type IBE > Configuration & Policy > Room Type & Image > Room Type**, Chức năng này cho phép nhân viên cấu hình các Room Type có sẵn trong Internet Booking Engine (IBE), chẳng hạn như phòng tiêu chuẩn, phòng cao cấp hoặc suite. Việc thiết lập Room Type đảm bảo khách nhìn thấy thông tin chính xác về chỗ ở có sẵn, giúp họ đưa ra quyết định đặt phòng sáng suốt và cải thiện trải nghiệm đặt phòng tổng thể.

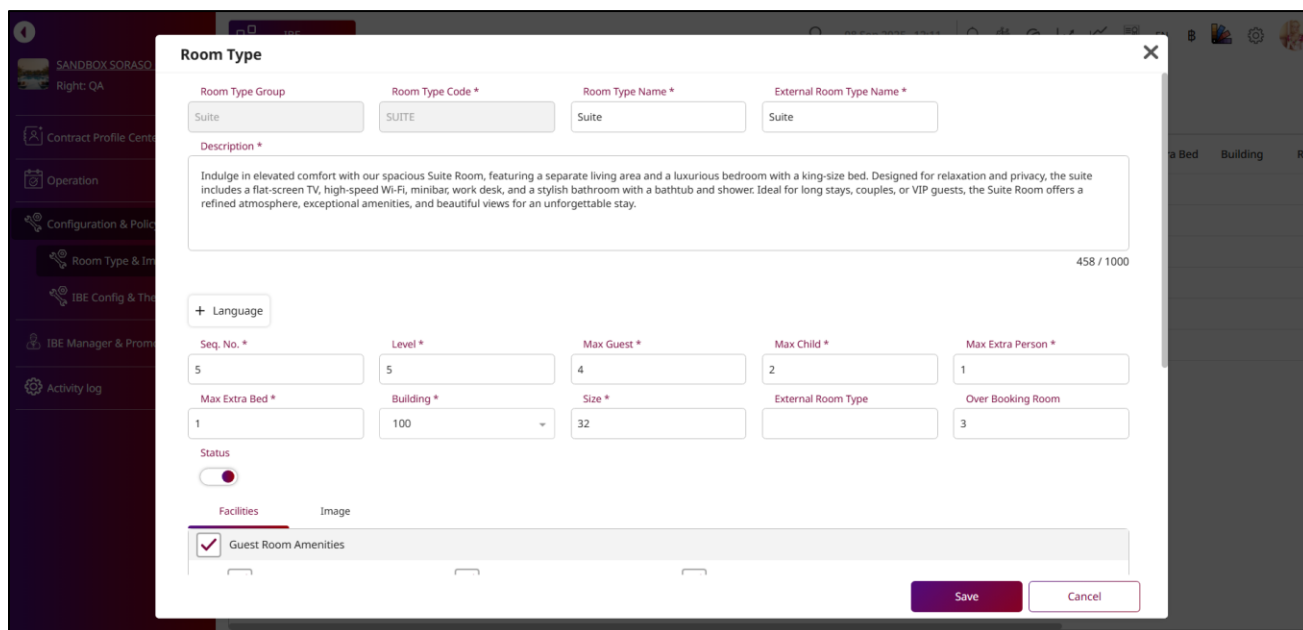
Để thực hiện tác vụ:

1. Chọn một **Room Type** hiện có. Hệ thống sẽ hiển thị cửa sổ pop-up Room Type.
2. Nhập **External Room Type Name** để xác định tên hiển thị trên IBE.
3. Nhập **Description**.
4. Để thêm ngôn ngữ khác, nhấn **+ Language**, chọn ngôn ngữ bạn muốn thêm và nhập Room Type Name, External Room Type Name, và Description bằng ngôn ngữ đó.

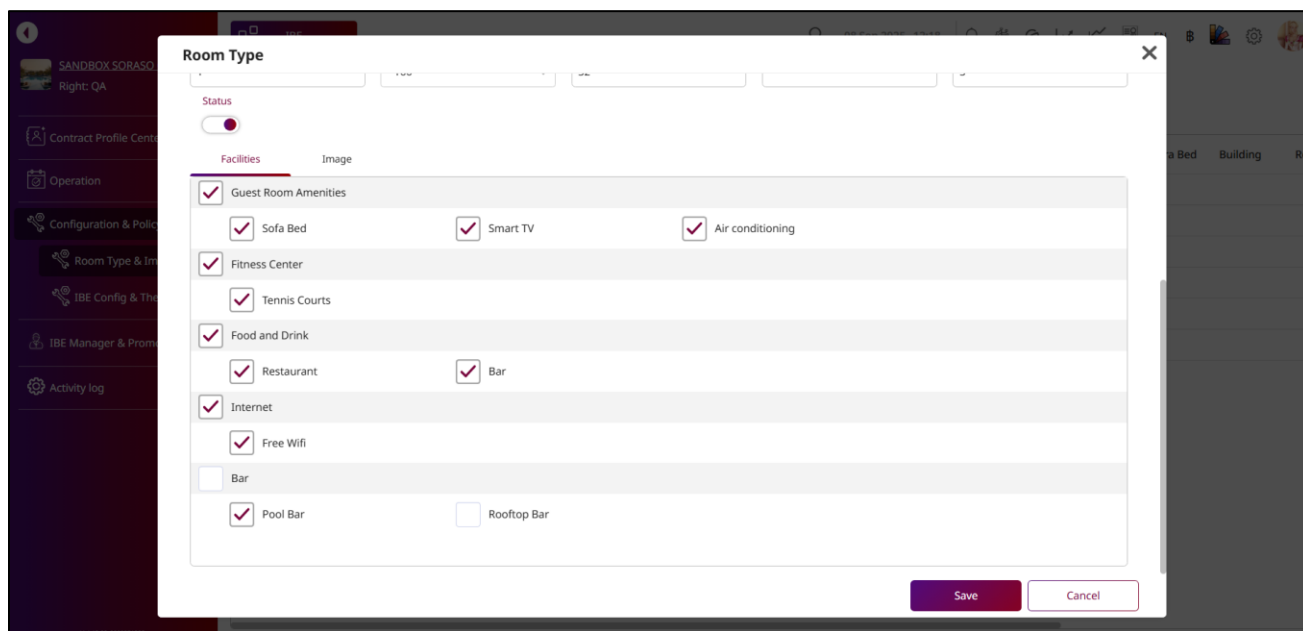


Room Type Code	Picture	Room Type Name	Room Type Group Name	Level	Max Guest	Max Child	Max Extra Person	Max Extra Bed	Building	Ro
DLXD		Deluxe Double	Deluxe	3	4	2	1	1		
DLXT		Deluxe Twin	Deluxe	4	2	2	1	1		
SUITE		Suite	Suite	5	4	2	1	1		
SUPD		Superior Double	Superior	1	4	2	1	2		
SUPT		Superior Twin	Superior	2	4	2	1	2		
IM		House Folio	House Folio	0	99	2	0	0		

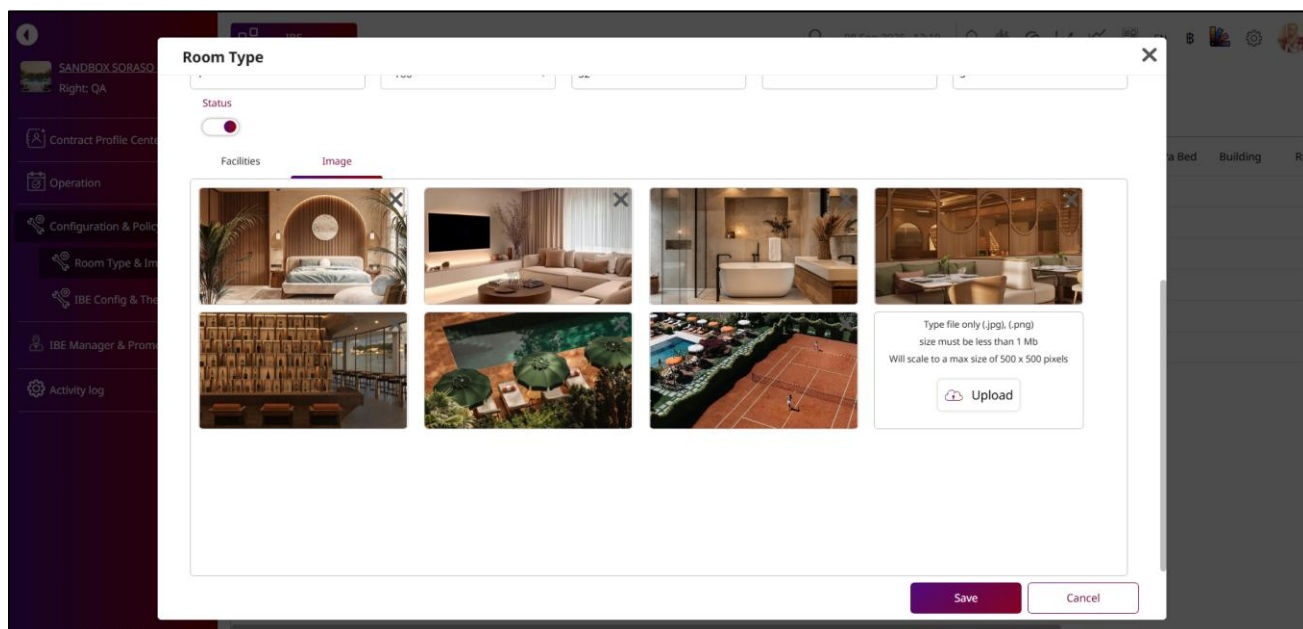
Version : 1.12.00
 Last Updated : 10 September 2025
 Author : QA Team



5. Chọn **Facilities** cho **Room Type** này.
6. Nhấn tab **Image**.



7. Nhấn **Upload** để thêm hình ảnh cho Room Type này. Mỗi Room Type có thể có tối đa 8 hình ảnh.
8. Nhấn **Save** để áp dụng các thay đổi.



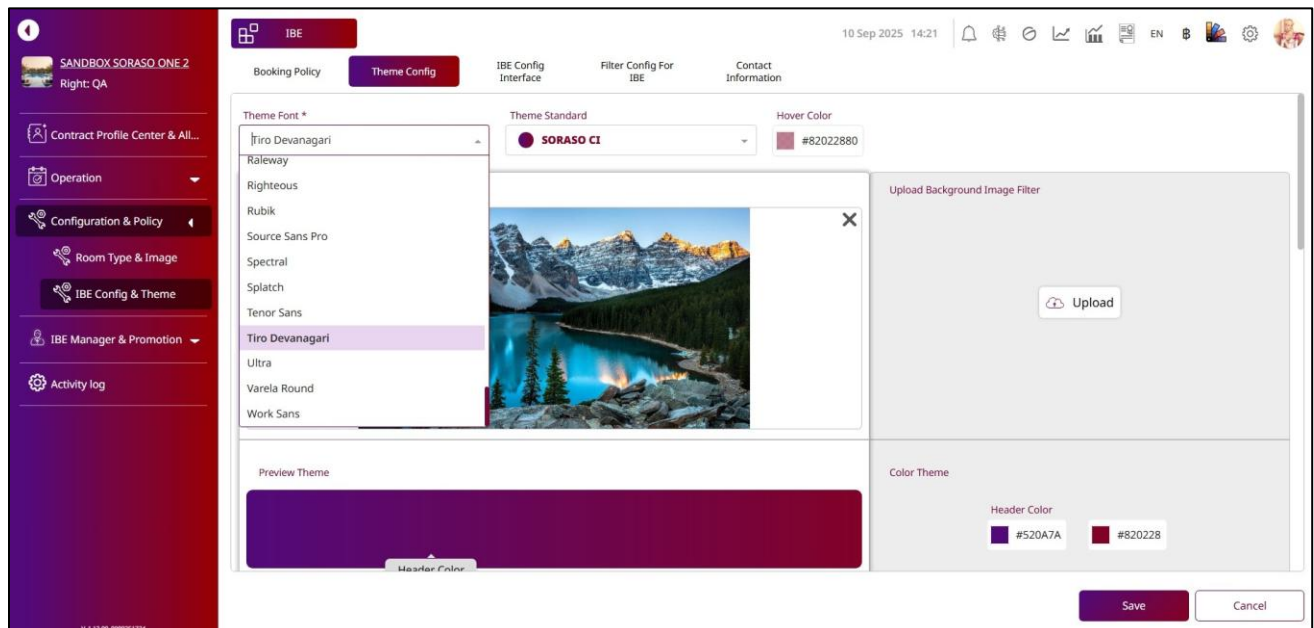
Lưu ý: Đảm bảo rằng hình ảnh phòng rõ ràng, được tối ưu hóa và nằm trong giới hạn tải lên tối đa (8 hình cho mỗi Room Type). Hình ảnh sẽ được hiển thị trên IBE theo thứ tự tải lên.

9. Thiết lập Theme Config

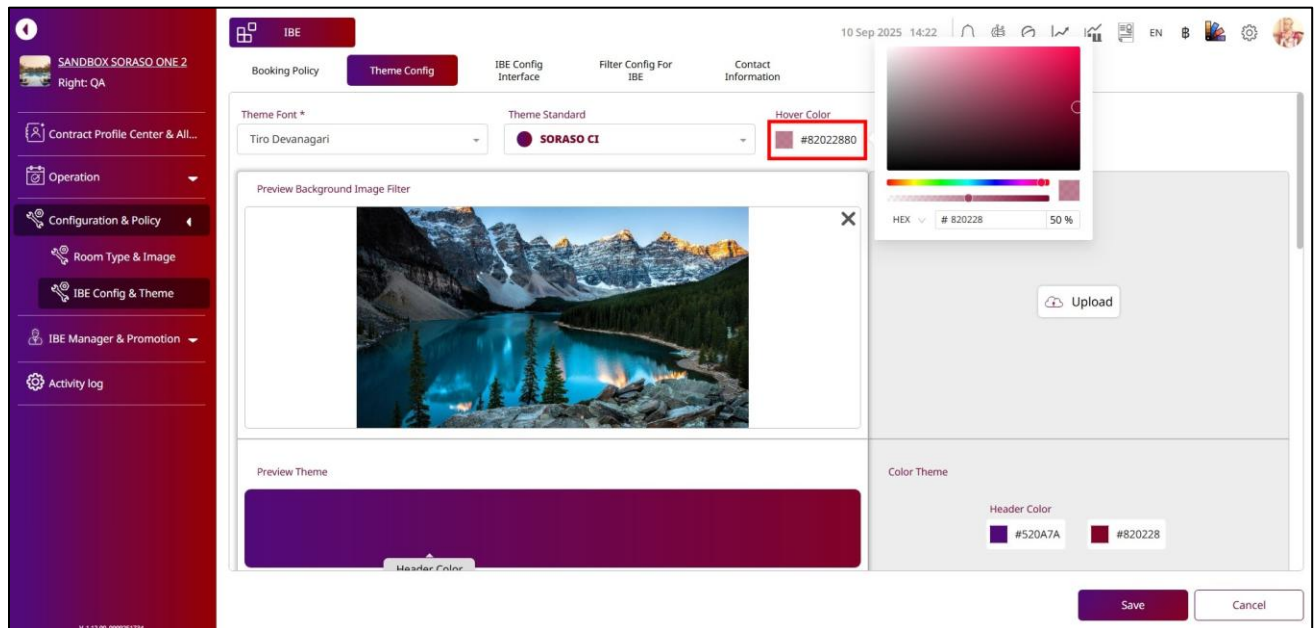
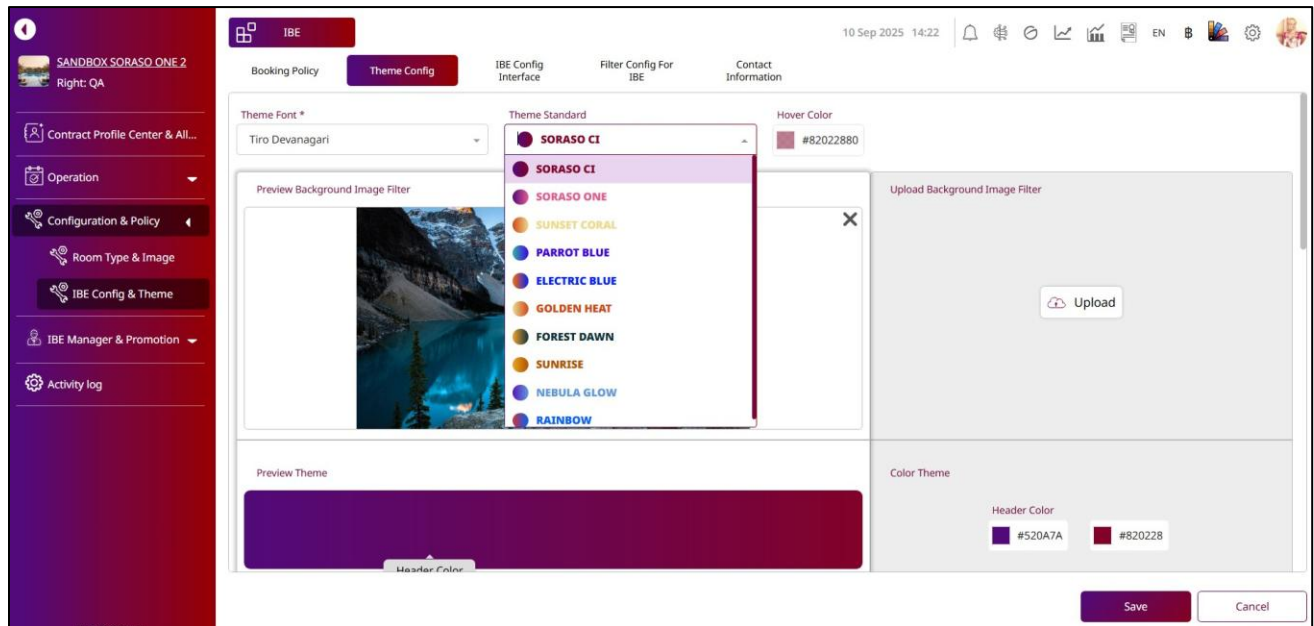
Có sẵn tại **Business Type IBE > Configuration & Policy > IBE Config & Theme > Theme Config**, Chức năng này cho phép nhân viên cấu hình Theme, Font, và Background Image cho trang web Internet Booking Engine (IBE). Bằng cách tùy chỉnh các yếu tố này, khách sạn có thể đồng bộ IBE với nhận diện thương hiệu của mình và duy trì sự nhất quán về giao diện trên tất cả các nền tảng dành cho khách. Cấu hình đúng cách sẽ nâng cao trải nghiệm người dùng, giúp giao diện đặt phòng trở nên hấp dẫn hơn, chuyên nghiệp hơn và dễ dàng cho khách khi sử dụng.

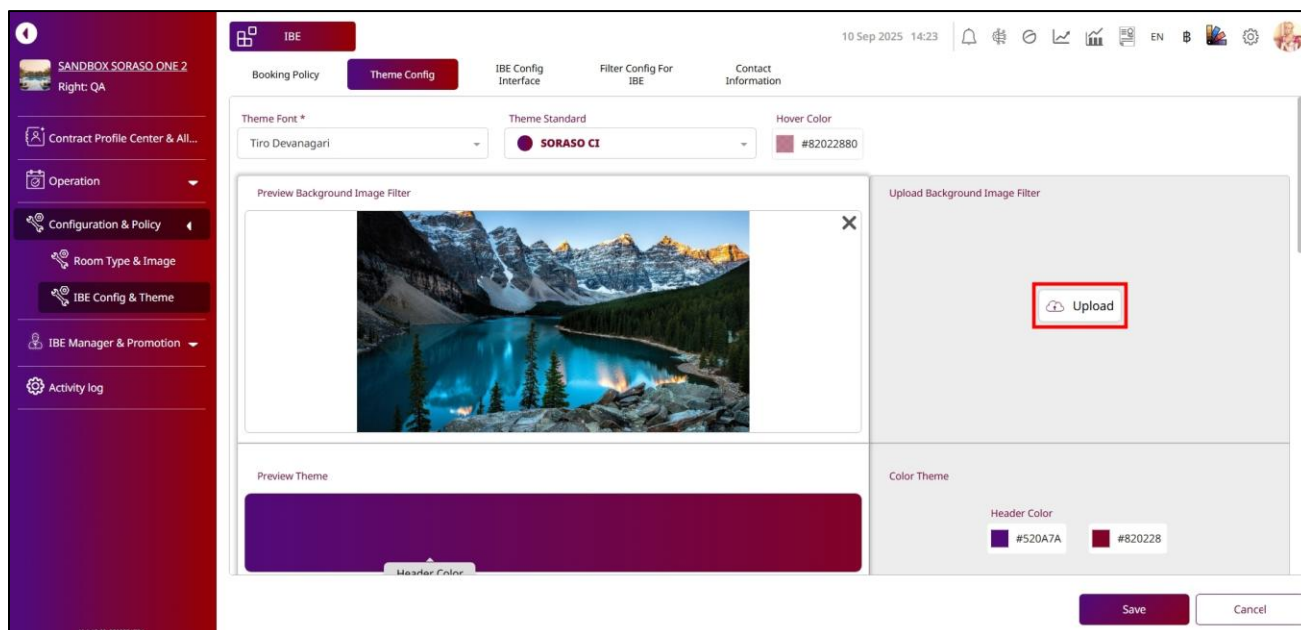
Để thực hiện tác vụ:

1. Chọn **Theme Font** để đặt phông chữ cho trang web Internet Booking Engine (IBE).
2. Chọn **Theme Standard** để đặt màu cho trang web. Nếu bạn không muốn sử dụng màu theme tiêu chuẩn, bạn có thể tùy chỉnh.
3. Đặt **Hover Color** để xác định màu khi rê chuột vào nút trên IBE.
4. Nhấn **Upload** để thêm hình ảnh làm Background Image cho trang web IBE.

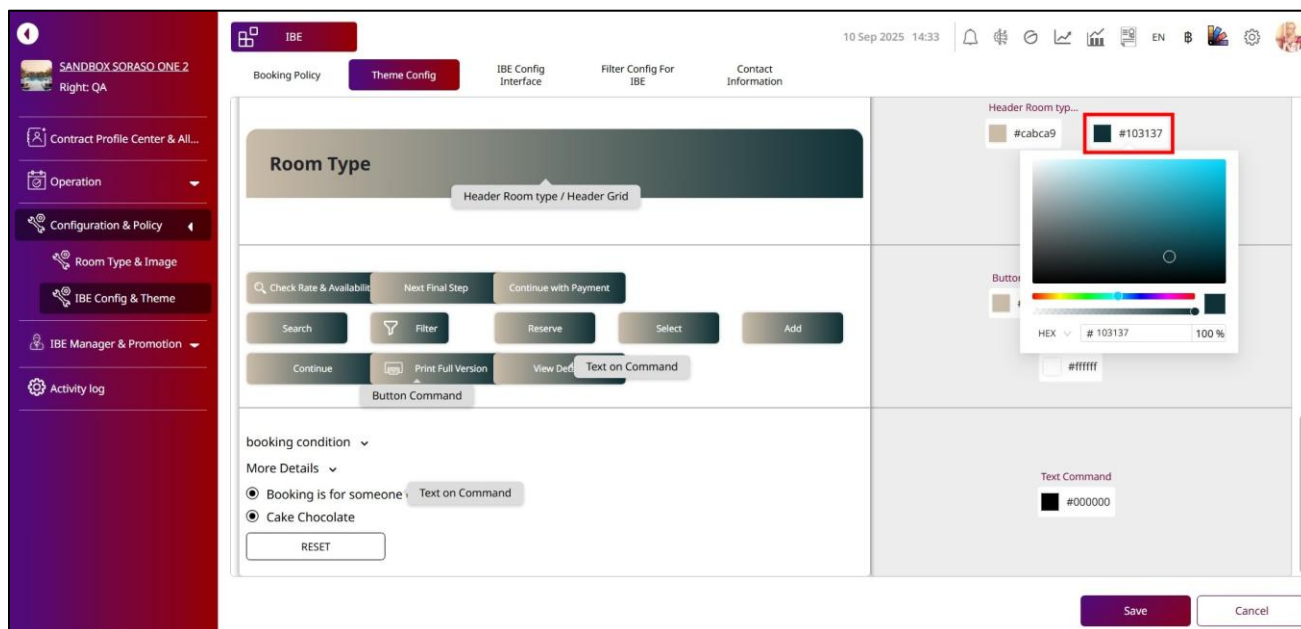


Version : 1.12.00
 Last Updated : 10 September 2025
 Author : QA Team





5. Để thay đổi màu mà không sử dụng Theme Standard, nhấn vào một màu được hiển thị trong **Color Theme** panel ở phía bên phải.
6. Nhấn **Save** để áp dụng các thay đổi.



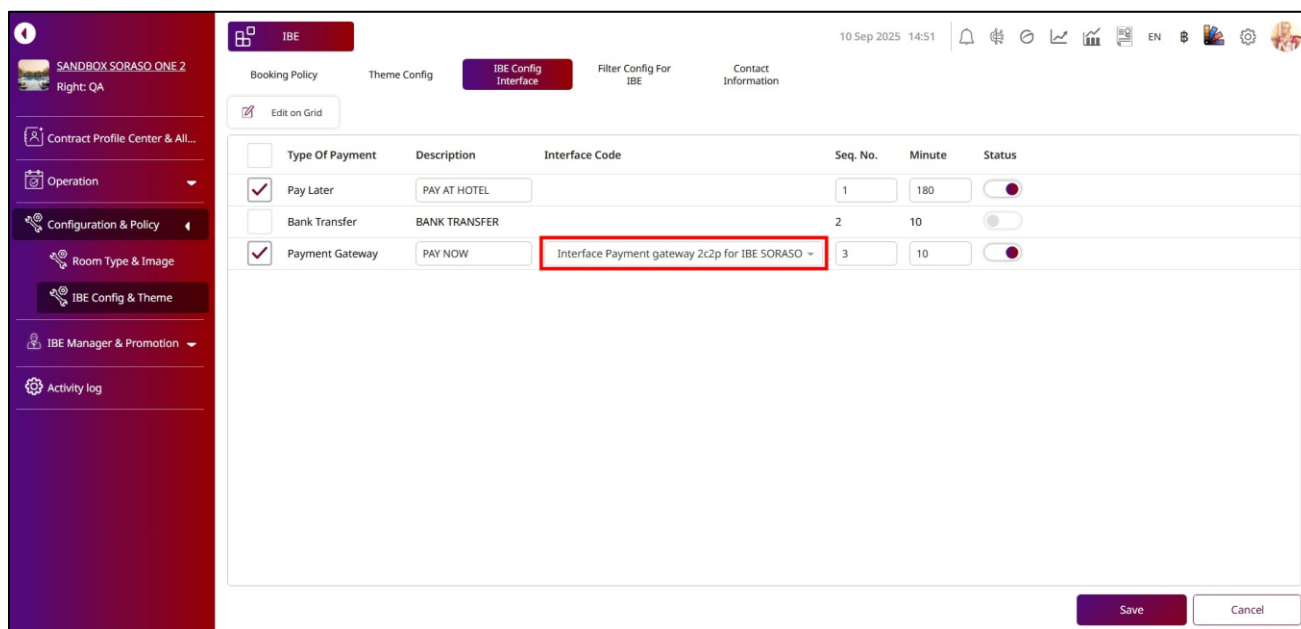
Lưu ý: Cài đặt Theme, bao gồm font, màu sắc, hover effect, và background image, sẽ được áp dụng trên toàn bộ trang web IBE để đảm bảo giao diện đồng nhất cho khách. Bạn không thể thêm nhiều màu hơn; bạn chỉ có thể thay đổi các màu theme hiện có.

10. Thiết lập IBE Config Interface Payment Method

Có sẵn tại **Business Type IBE > Configuration & Policy > IBE Config & Theme > IBE Config Interface**, Chức năng này cho phép nhân viên cấu hình phương thức thanh toán trên trang web Internet Booking Engine (IBE) bằng cách tích hợp các cổng thanh toán an toàn để xử lý giao dịch trực tuyến. Hiện tại, hệ thống chỉ hỗ trợ Pay Later và 2C2P Payment Gateway, và nhân viên cũng có thể đặt mô tả để hiển thị dưới dạng tên của phương thức thanh toán trên trang web IBE. Cấu hình đúng cách đảm bảo khách có thể hoàn tất đặt phòng suôn sẻ với các tùy chọn thanh toán an toàn, trong khi khách sạn duy trì hồ sơ giao dịch chính xác để theo dõi tài chính.

Để thực hiện tác vụ:

1. Chọn **Type of Payment** là **Pay Later** hoặc **Payment Gateway**.
2. Nhấn **Edit** trên lưới.
3. Nhập **Description** để thay đổi tên phương thức thanh toán hiển thị trên trang web Internet Booking Engine (IBE).
4. Đối với Payment Gateway, chọn Interface Code là **Interface Payment Gateway 2C2P for SORASO IBE**.
5. Nhập **Seq No.**
6. Nhập **Minute** để đặt thời gian chờ thanh toán.
7. Nhấn **Save** để áp dụng các thay đổi.



Type Of Payment	Description	Interface Code	Seq. No.	Minute	Status
☒	Pay Later	PAY AT HOTEL	1	180	☒
☐	Bank Transfer	BANK TRANSFER	2	10	☐
☒	Payment Gateway	Interface Payment gateway 2c2p for IBE SORASO	3	10	☒

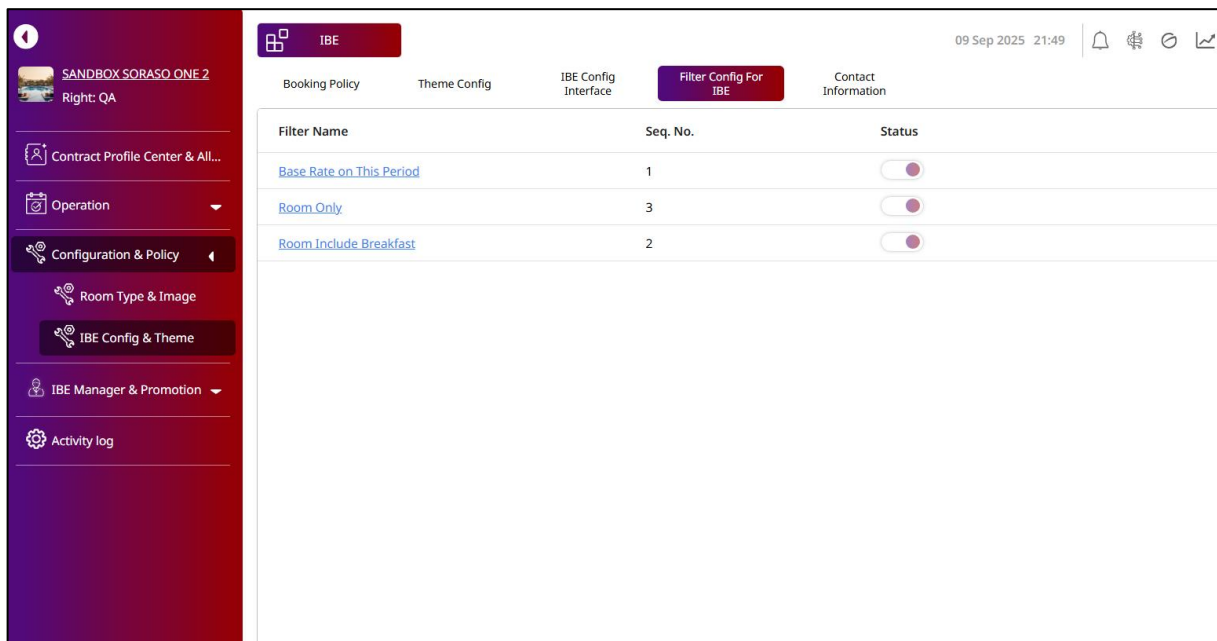
Lưu ý: Interface Code cho Payment Gateway phải khớp với mã được cấu hình trong Core Interface Setup; nếu không, việc thanh toán sẽ không được xử lý chính xác. Cấu hình phương thức thanh toán cũng xác định cách khách nhìn thấy và sử dụng các tùy chọn thanh toán trên IBE, vì vậy hãy đảm bảo rằng Sequence Number và thiết lập Timeout phù hợp với chính sách của khách sạn.

11. Thiết lập Filter Config for IBE

Có sẵn tại **Business Type IBE > Configuration & Policy > IBE Config & Theme > Filter Config for IBE**, Chức năng này cho phép nhân viên cấu hình Filter trong Internet Booking Engine (IBE) bằng cách điều chỉnh Sequence Number (Seq No.) và bật hoặc tắt Filter Status. Hệ thống cũng cung cấp tùy chọn đổi tên filter, nhưng rất khuyến nghị không nên thay đổi tên filter vì hệ thống dựa vào chúng làm khóa để áp dụng logic lọc.

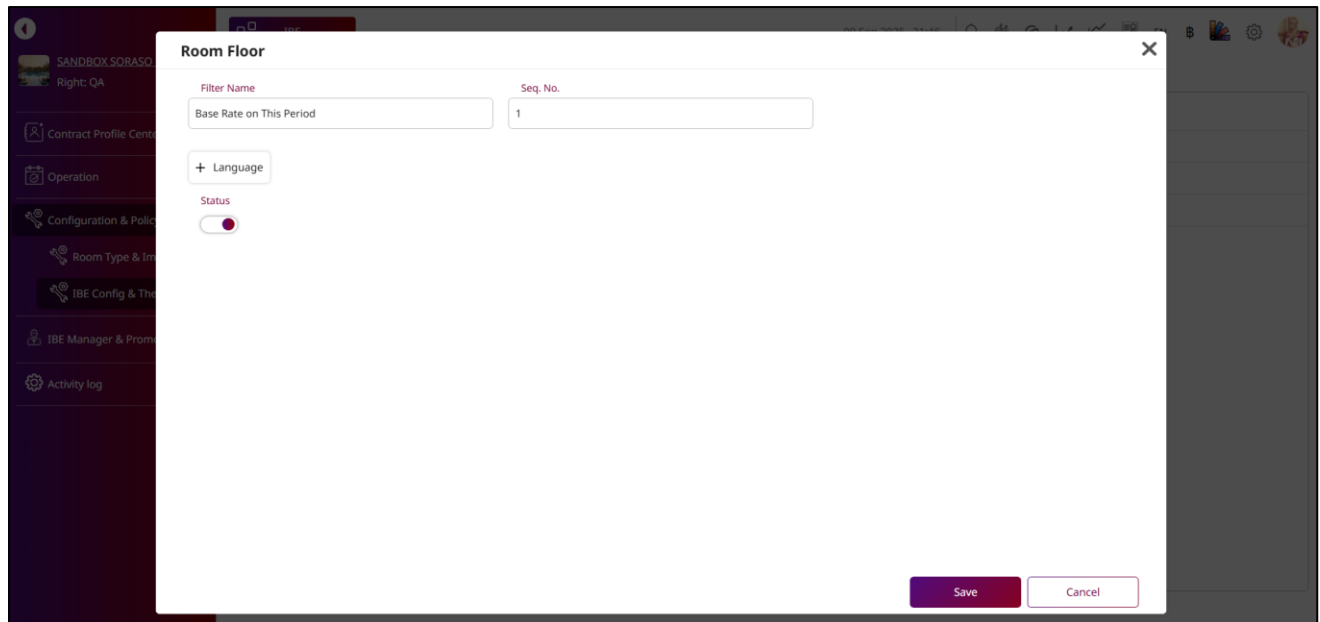
Để thực hiện tác vụ:

1. Nhấn **Type Name**.
2. Nhập **Seq No.**
3. Để thêm ngôn ngữ khác, nhấn **+ Language**, chọn một ngôn ngữ và nhập Filter Name bằng ngôn ngữ đó.
4. Nhấn **Save** để áp dụng các thay đổi.



The screenshot shows the 'Filter Config For IBE' interface. On the left is a sidebar with navigation options: SANDBOX SORASO ONE 2, Right: QA, Contract Profile Center & All..., Operation, Configuration & Policy (selected), Room Type & Image, IBE Config & Theme (selected), IBE Manager & Promotion, and Activity log. The main area has tabs: Booking Policy, Theme Config, IBE Config Interface, Filter Config For IBE (selected), and Contact Information. A table lists filters with columns for Filter Name, Seq. No., and Status.

Filter Name	Seq. No.	Status
Base Rate on This Period	1	☒
Room Only	3	☒
Room Include Breakfast	2	☒



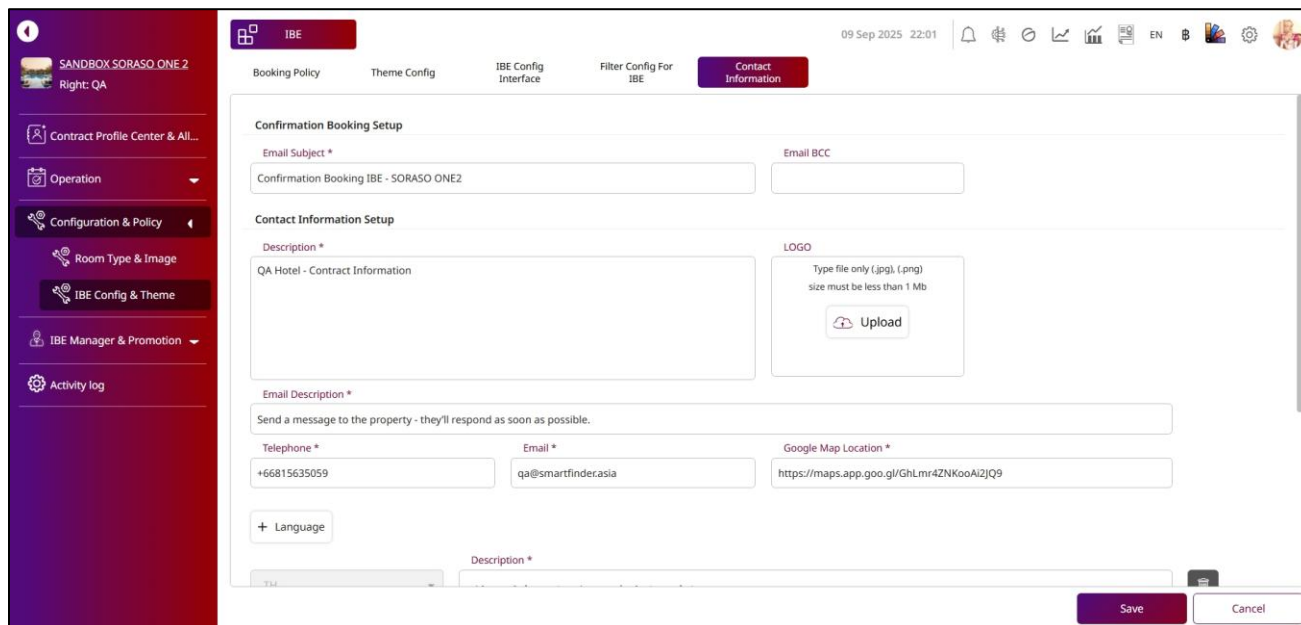
Lưu ý: đổi tên filter, vì hệ thống dựa vào tên filter như các key để áp dụng logic lọc.

12. Thiết lập Contract Information

Có sẵn tại **Business Type IBE > Configuration & Policy > IBE Config & Theme > Contract Information**, Chức năng này cho phép nhân viên cấu hình thông tin hợp đồng, logo, và tiêu đề email cho Internet Booking Engine (IBE). Bằng cách thiết lập các chi tiết này, khách sạn có thể đảm bảo rằng khách nhận được thông tin liên lạc nhất quán và chuyên nghiệp, với thương hiệu và chi tiết hợp đồng chính xác được phản ánh trong các email được tạo qua IBE. Cấu hình đúng cách giúp duy trì nhận diện thương hiệu, tăng cường sự tin tưởng của khách, và đảm bảo tất cả các thông điệp tự động phù hợp với tiêu chuẩn giao tiếp của khách sạn.

Để thực hiện tác vụ:

1. Nhập **Email Subject** để đặt tiêu đề cho email xác nhận đặt phòng.
2. Nhập **Email BCC** để thêm địa chỉ sẽ nhận một bản sao của email xác nhận đặt phòng.
3. Nhập **Description** cho thông tin hợp đồng này.
4. Nhấn **Upload** để tải lên Logo sử dụng trên IBE.
5. Nhập **Email Description** để hiển thị trong nội dung email trên IBE.
6. Nhập số **Telephone** để hiển thị trên IBE.
7. Nhập **Email address** để hiển thị trên IBE.
8. Nhập **Google Map Location** bằng cách sao chép liên kết chia sẻ của vị trí Google Map mà bạn muốn đặt làm điểm đến.
9. Để thêm ngôn ngữ khác, nhấn **+ Language**, chọn một ngôn ngữ và điền thông tin bằng ngôn ngữ đó.
10. Nhấn **Save** để áp dụng các thay đổi.



The screenshot displays the 'Contract Information' configuration page within the IBE system. The left sidebar shows the navigation menu with 'Configuration & Policy' selected. The main content area is divided into two sections: 'Confirmation Booking Setup' and 'Contact Information Setup'.

Confirmation Booking Setup:

- Email Subject ***: Confirmation Booking IBE - SORASO ONE2
- Email BCC**: (Empty field)

Contact Information Setup:

- Description ***: QA Hotel - Contract Information
- LOGO**: Type file only (.jpg, .png) size must be less than 1 Mb. Includes an 'Upload' button.
- Email Description ***: Send a message to the property - they'll respond as soon as possible.
- Telephone ***: +66815635059
- Email ***: qa@smartfinderasia
- Google Map Location ***: https://maps.app.goo.gl/GhLmr4ZnKooAi2jQ9
- + Language**: (Button to add more languages)

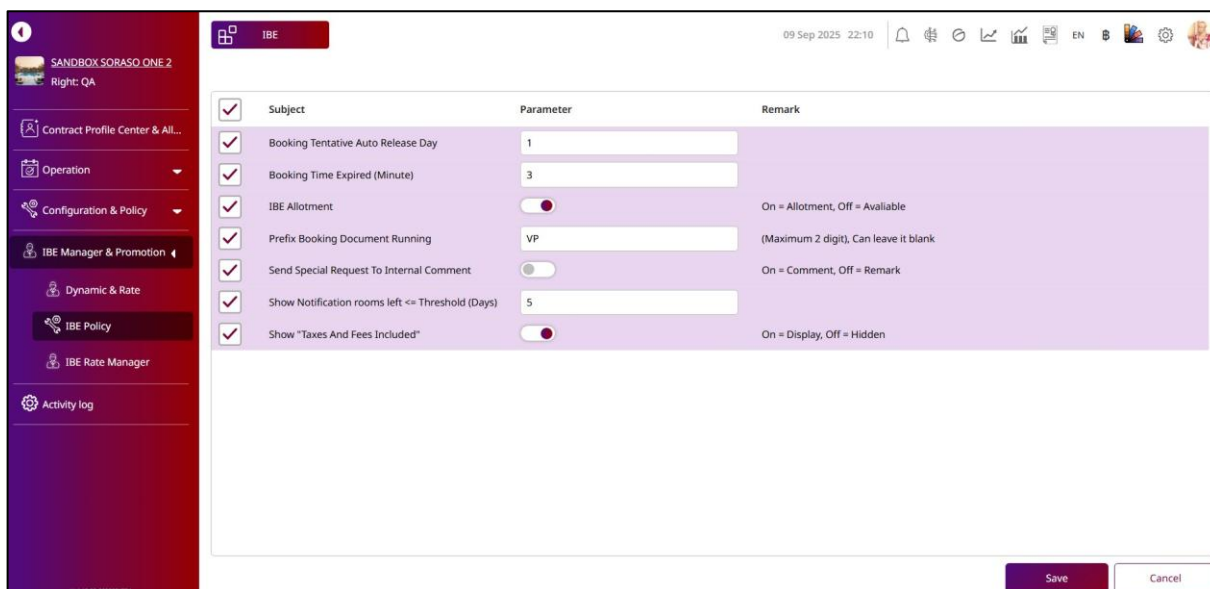
At the bottom right, there are 'Save' and 'Cancel' buttons.

13. Thiết lập IBE Policy

Có sẵn tại **Business Type IBE > IBE Manager & Promotion > IBE Policy**, Chức năng này cho phép nhân viên cấu hình các thiết lập chính trong Internet Booking Engine (IBE), chẳng hạn như Prefix Document Running Number, hiển thị "Tax and fees included", hiển thị số lượng Rooms Left, và gửi Special Requests từ IBE đến PMS. Các thiết lập này giúp đảm bảo thông tin đặt phòng rõ ràng cho khách và giao tiếp mượt mà giữa các hệ thống.

Để thực hiện tác vụ:

1. Chọn **Subject** mà bạn muốn thiết lập hoặc chỉnh sửa.
2. Nhập số ngày trong **Booking Tentative Auto Release Day** để tự động giải phóng các đặt phòng tạm giữ sau thời gian đã định.
3. Nhập số phút trong **Booking Time Expired (Minute)** để đặt thời gian chờ cho các đặt phòng chưa thanh toán thành công.
4. Bật công tắc **IBE Allotment** để cho phép IBE đặt phòng theo allotment. Tắt nếu bạn muốn IBE đặt phòng dựa trên số phòng còn trống của khách sạn.
5. Nhập **Prefix Booking Document Running** để xác định định dạng Booking Confirmation Number.
6. Bật công tắc **Send Special Request to Internal Comment** để gửi yêu cầu đặc biệt từ IBE đến PMS Internal Comment. Nếu tắt, hệ thống sẽ gửi chúng đến PMS Booking Notes.
7. Nhập một số trong **Show Notification Rooms Left**. Khi số phòng còn lại trong IBE bằng hoặc ít hơn số này, hệ thống sẽ hiển thị văn bản Room(s) Left trên IBE.
8. Bật công tắc **Show "Tax and fees included"** để hiển thị văn bản này trên IBE. Nếu tắt, văn bản sẽ không xuất hiện.
9. Nhấn **Save** để áp dụng các thay đổi.



Subject	Parameter	Remark
☒ Booking Tentative Auto Release Day	1	
☒ Booking Time Expired (Minute)	3	
☒ IBE Allotment	☒	On = Allotment, Off = Available
☒ Prefix Booking Document Running	VP	(Maximum 2 digit), Can leave it blank
☒ Send Special Request To Internal Comment	☐	On = Comment, Off = Remark
☒ Show Notification rooms left <= Threshold (Days)	5	
☒ Show "Taxes And Fees Included"	☒	On = Display, Off = Hidden

Lưu ý: Các Booking Settings này ảnh hưởng trực tiếp đến cách hiển thị đặt phòng, tình trạng phòng và thông báo trên IBE. Hãy đảm bảo rằng các giá trị và công tắc được cấu hình theo chính sách của khách sạn.